

Số: 739/QĐ-ĐHDL

Lâm Đồng, ngày 6 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật;  
mã ngành: 8380101

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Căn cứ Quyết định số 426/TTg ngày 27 tháng 10 năm 1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 815/NQ-ĐHDL-HDT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đà Lạt nhiệm kỳ 2019-2024 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đà Lạt;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-ĐHDL ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo Sau đại học;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo Sau đại học.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật; mã ngành: 8380101 của Trường Đại học Đà Lạt (có chương trình đào tạo kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trường phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, Trường các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, QLĐTSDH.

*Handwritten signature*



*Lê Minh Chiến*

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO – CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC**  
**TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**  
**THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

**(ÁP DỤNG CHUẨN ĐẦU RA CDIO)**

**NGÀNH: LUẬT**

**MÃ NGÀNH: 8380101**

**ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

*Lâm Đồng – 2022*

## GIỚI THIỆU CHUNG

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật – Định hướng nghiên cứu được thiết kế theo chuẩn đầu ra CDIO, đáp ứng các quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo; đáp ứng quy định về cấu trúc, nội dung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ trong Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 436/QĐ-DHĐL của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt. Ban biên soạn cũng tham khảo những nét đặc sắc từ các chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật (LLM in Law) của Trường Luật thuộc Đại học Edinburgh (The University of Edinburgh), Vương quốc Anh. Chương trình đào tạo trong 1 năm nếu học liên tục (full-time) hoặc 2 năm nếu học part-time, giúp người học kiến thức chuyên sâu và nâng cao về một số lĩnh vực pháp luật thông dụng, như pháp luật tố tụng hình sự, luật thương mại, tội phạm học, luật Châu Âu, luật sở hữu trí tuệ, truyền thông và công nghệ, lịch sử pháp luật và học thuyết pháp lý, luật tư, luật công.<sup>1</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật (General LLM) của Trường Đại học Birmingham, Vương quốc Anh. Chương trình cũng có thời gian đào tạo 1 năm toàn thời gian hoặc 2 năm không liên tục. Người học được tự do lựa chọn các học phần trong tổng số 30 học phần được thiết kế trong chương trình đào tạo phù hợp với định hướng nghề nghiệp tương lai của mình.<sup>2</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Luật của Trường Đại học Liverpool (University of Liverpool), Vương quốc Anh với thời gian đào tạo trong 12 tuần nhằm giúp người học phát triển các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng phân tích, kỹ năng tư duy phản biện và kỹ năng viết học thuật trong các chuyên môn sâu.<sup>3</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Luật (The LLM in American Law Program) của Trường Luật thuộc Đại học Boston University, Hoa Kỳ. Đây là một chương trình được thiết kế linh hoạt phù hợp với nhu cầu của từng học viên. Ngoài hai môn học bắt buộc là Giới thiệu hệ thống luật Hoa Kỳ (Introduction to American Law) và Kỹ năng nghiên cứu và viết khoa học luật (Legal Research and Writing) thì học viên được tự do lựa chọn bất kỳ học phần nào trong gần 200 học phần trong chương trình đào tạo phù hợp với định hướng phát triển nghề nghiệp của mình, như Luật tố tụng dân sự (civil procedure), luật trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng (torts), luật hợp đồng (contracts), luật hiến pháp (constitutional law), luật tài sản

<sup>1</sup> Website của Đại học Edinburgh. Nguồn: <https://www.law.ed.ac.uk/study/masters-degrees/llm-law>.

<sup>2</sup> Website của Đại học Birmingham. Nguồn: <https://www.birmingham.ac.uk/postgraduate/courses/taught/law/llm-general.aspx#TeachingAndAssessmentTab>.

<sup>3</sup> Nguồn: Website của Trường Đại học Liverpool tại địa chỉ: <https://www.liverpool.ac.uk/study/postgraduate-taught/taught/llm-general/overview/>.

luật hình sự (criminal law)...<sup>4</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Havard, Hoa Kỳ với triết lý là cung cấp cho sinh viên một nền tảng kiến thức rộng rãi để thiết kế quá trình nghiên cứu của riêng họ trong khối kiến thức đã được Trường thiết kế. Mỗi năm Trường Havard cung cấp khoảng 500 khóa học và thảo luận (seminars). Học viên có thể đăng kí viết các bài nghiên cứu chuyên sâu hàng năm khoảng 50 trang về một chủ đề mà người học quan tâm sau khi tham khảo ý kiến của giáo sư hướng dẫn hoặc viết bài viết cho các tạp chí hoặc hội thảo.<sup>5</sup> Chương trình đã được chỉnh sửa, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu một cách hợp lý ý kiến đóng góp của các bên liên quan (giảng viên, cựu học viên, chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn, đại diện các đơn vị sử dụng lao động...) qua các hình thức lấy ý kiến góp ý khác nhau như tổ chức hội thảo, khảo sát bằng phiếu hỏi và ý kiến đóng góp của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, cũng như của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Sau đại học Trường Đại học Đà Lạt

Chương trình đào tạo có 60 tín chỉ, bao gồm các khối kiến thức:

1. Khối kiến thức chung gồm các học phần: Triết học, Ngoại ngữ, Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu luật.

2. Khối kiến thức chuyên ngành gồm 15 học phần bắt buộc và 03 học phần tự chọn trong tổng số 12 học phần với tổng số 36 tín chỉ (30 tín chỉ bắt buộc và 6 tín chỉ tự chọn).

3. Khối kiến thức thực tập gồm 02 học phần bắt buộc (06 tín chỉ) là thực tập 1 và thực tập 2, mỗi học phần 03 tín chỉ.

Khối kiến thức chuyên ngành và thực tập giúp học viên tiếp nhận và rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cũng như tạo điều kiện cho học viên có cơ hội cập nhật kiến thức, phát triển nghề nghiệp và kỹ năng chuyên môn, có thể trở thành các nhà chuyên môn có trình độ cao, các chuyên gia trong các lĩnh vực pháp luật hoặc học tiếp lên các trình độ cao hơn.

4. Đề án tốt nghiệp với 09 tín chỉ là một báo cáo khoa học, tổng hợp các kết quả nghiên cứu chính của học viên. Đề án tốt nghiệp phải đề xuất và kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp mới để giải quyết hiệu quả những thách thức trong thực tiễn; thực hiện năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ và giải quyết vấn đề của học viên.

---

<sup>4</sup> Nguồn: Website của Trường Luật thuộc Đại học Boston University tại website: <https://www.bu.edu/law/academics/llm-masters-degrees/>.

<sup>5</sup> Nguồn: Website của Trường Luật (Law School) thuộc Đại học Havard. Nguồn: <https://hls.harvard.edu/content/uploads/2021/08/2021-2022-Graduate-Program-Handbook.pdf>.

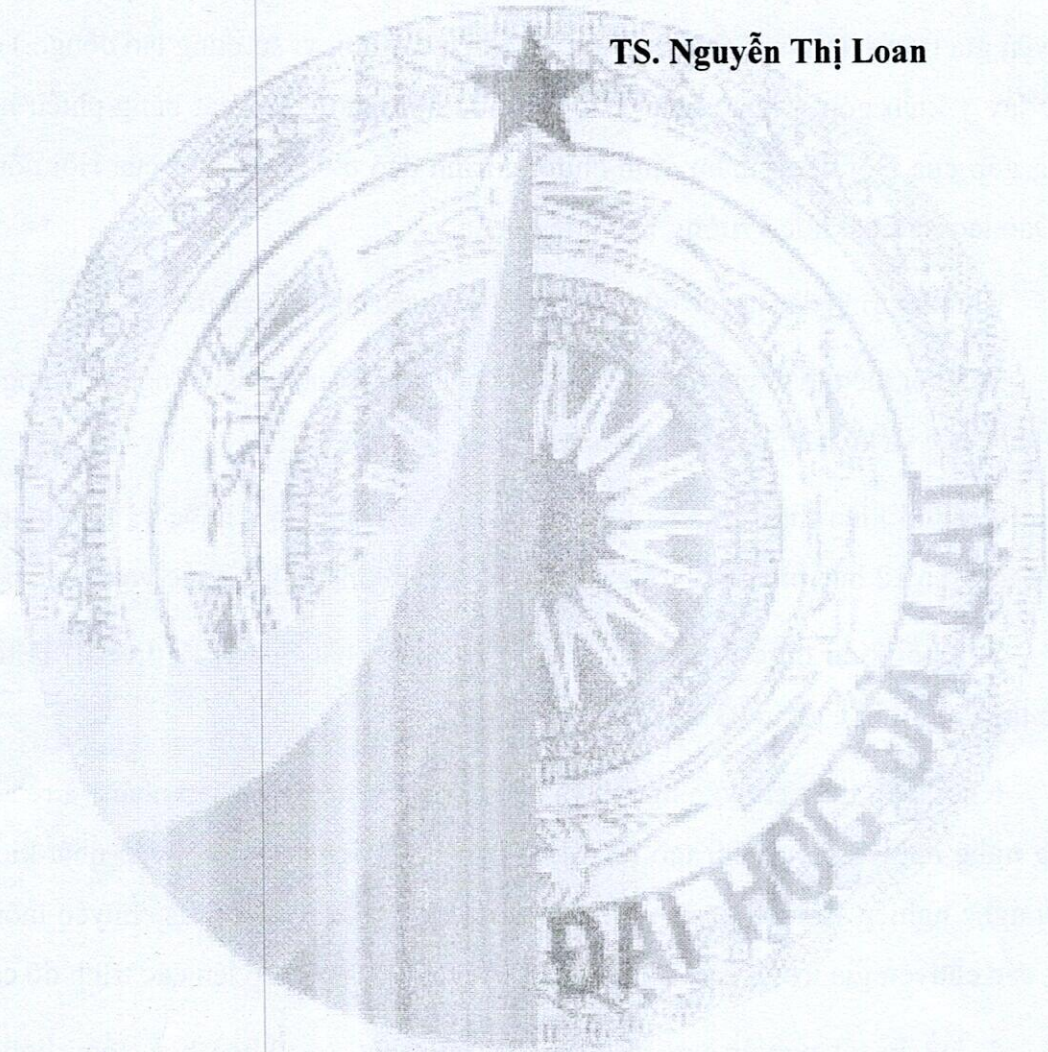
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật – Định hướng ứng dụng đảm bảo tính khoa học, hiện đại, chú trọng thực hành, có tính linh hoạt, cập nhật nhằm tạo điều kiện cho học viên phát triển năng lực nghề nghiệp, nâng cao khả năng sáng tạo và làm việc chất lượng sau khi tốt nghiệp.

Lâm Đồng, ngày 4. tháng 9. năm 2022

**TRƯỞNG KHOA**

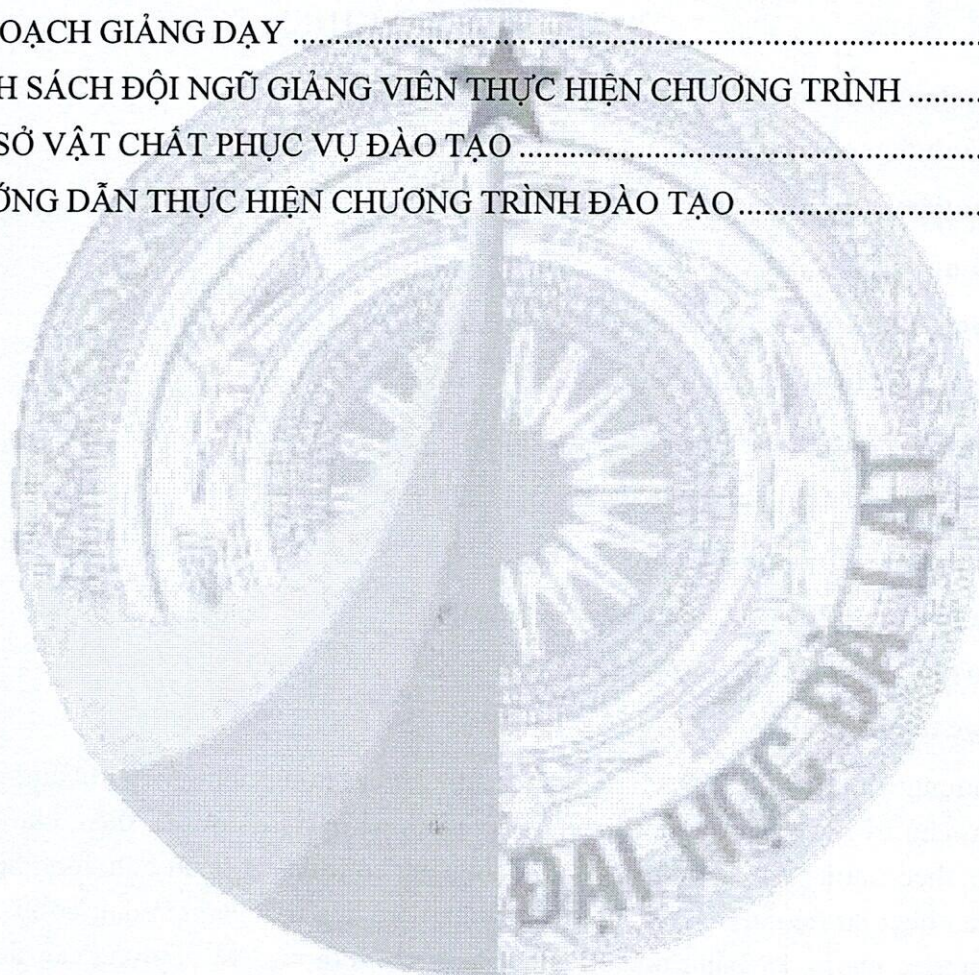


**TS. Nguyễn Thị Loan**



## MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG .....	5
2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO .....	5
3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH MỤC TIÊU ĐÀO TẠO.....	7
4. QUY TRÌNH, KẾ HOẠCH TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP ....	8
5. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	8
6. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	15
7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	17
8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY .....	22
9. DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH .....	26
10. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO .....	31
11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	47



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

**NGÀNH LUẬT, MÃ NGÀNH: 8380101**

**ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

**Ngành đào tạo:** Luật

**Tên tiếng Anh:** Law

**Mã ngành:** 8380101

**Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Phương thức đào tạo:** Học chế tín chỉ

**Định hướng đào tạo:** Nghiên cứu

**Thời gian đào tạo:** 24 tháng

**Khối lượng kiến thức toàn khóa:** 60 tín chỉ

**2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

**Mục tiêu chung**

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật - Định hướng nghiên cứu nhằm: giúp người học làm chủ tri thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phân biện dữ liệu, thông tin một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại; có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới và sử dụng các tiến bộ khoa học trong lĩnh vực chuyên môn luật; có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn luật; có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật và khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp; có năng lực và phẩm chất chính trị, đạo đức để thực hiện tốt các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực pháp luật; có ý thức trách nhiệm công dân, hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đáp ứng tốt các yêu cầu của thị trường lao động. Chương trình đào tạo cũng cung cấp những nền tảng cần thiết về tư duy, kiến thức, kỹ năng để người học đủ năng lực tự học tập, nghiên cứu, học tập suốt đời hoặc tiếp tục học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

## **Mục tiêu cụ thể**

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Luật – Định hướng nghiên cứu hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- **M01:** Có phẩm chất chính trị, đạo đức; có ý thức trách nhiệm công dân, hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ cộng đồng, phục vụ Tổ quốc.
- **M02:** Có kiến thức cơ bản và nâng cao về lý luận chính trị và phương pháp nghiên cứu khoa học làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn ngành Luật.
- **M03:** Có kỹ năng giao tiếp ở các dạng khác nhau như đối thoại, lắng nghe, viết, trình bày; có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương Bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; có kỹ năng sử dụng máy tính và kỹ năng làm việc nhóm nhằm phục vụ cho việc thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu và tự đào tạo bản thân; có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức pháp luật.
- **M04:** Có kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành; có khả năng tìm kiếm và cập nhật các kiến thức mới liên quan; có khả năng trao đổi và chia sẻ các kiến thức chuyên môn trong quá trình dạy học và nghiên cứu.
- **M05:** Vận dụng được các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.
- **M06:** Vận dụng được các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật cũng như để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.
- **M07:** Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phản biện các dữ liệu, thông tin liên quan đến lĩnh vực pháp luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại; kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các tri thức mới một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp liên quan đến các ngành Luật.
- **M08:** Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật; khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các ngành Luật.

## **Cơ hội việc làm**

Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Luật - Định hướng nghiên cứu có thể đảm nhận các vị trí việc làm:

- Làm việc trong hệ thống các cơ quan bảo vệ pháp luật như Cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Cơ quan Thi hành án.
- Làm việc trong các cơ quan nhà nước, các cơ quan báo chí, truyền thông ở trung ương và các địa phương.
- Làm giảng viên tại các cơ sở giáo dục – đào tạo, nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu.
- Làm việc tại các Trung tâm tư vấn pháp luật, các văn phòng tư vấn pháp luật, công ty luật, phòng công chứng.
- Làm việc trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác.
- Làm việc trong các tổ chức Đảng các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội (như Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam ...); các tổ chức nghề nghiệp như Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam ...
- Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế.
- Tự lập nghiệp để hành nghề luật, để kinh doanh hoặc tham gia quản trị doanh nghiệp.

## **3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đà Lạt.

Ngành phù hợp không cần học bổ sung kiến thức:

- Luật
- Luật hiến pháp và luật hành chính
- Luật dân sự và tố tụng dân sự
- Luật hình sự và tố tụng hình sự
- Luật kinh tế
- Luật quốc tế

Ngành phù hợp cần học bổ sung kiến thức:

- Điều tra trình sát
- Điều tra hình sự
- Quản lý nhà nước về an ninh
- Kỹ thuật quân sự

- Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp
- Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân
- Quản lý nhà nước
- Quản lý trật tự an toàn giao thông

Các học phần phải học bổ sung kiến thức

- |                                 |           |
|---------------------------------|-----------|
| - Lý luận Nhà nước và pháp luật | 3 tín chỉ |
| - Luật Hiến pháp                | 3 tín chỉ |
| - Luật Hành chính               | 3 tín chỉ |
| - Luật kinh tế                  | 2 tín chỉ |
| - Luật so sánh                  | 2 tín chỉ |

#### **4. QUY TRÌNH, KẾ HOẠCH TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đà Lạt.

Dự kiến kế hoạch tuyển sinh và đào tạo: tuyển sinh 2 lần/năm, trong 05 năm đầu dự kiến tuyển 250 học viên.

Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Đà Lạt.

#### **5. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Học viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Luật - Định hướng nghiên cứu sẽ thể hiện được các năng lực mô tả trong các chuẩn đầu ra sau:

##### **C01. Chuẩn đầu ra về kiến thức (cấp độ 1 CDIO)**

**1.1. Vận dụng phương pháp luận, các nguyên lý và học thuyết cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, phương pháp nghiên cứu khoa học để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.**

1.1.1. Vận dụng các nguyên lý và học thuyết cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.

1.1.2. Vận dụng phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, các phương pháp nghiên cứu khoa học để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.

**1.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.**

1.2.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

**1.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.**

1.3.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

**1.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.**

1.4.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

## **C02. Chuẩn đầu ra về kỹ năng**

**2.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phản biện các dữ liệu, thông tin một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.**

2.1.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.

2.1.2. Có kỹ năng phản biện các chính sách, pháp luật, các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.

**2.2. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các ngành luật.**

2.2.1. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm trong các hoạt động có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

2.2.2. Có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

**2.3. Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.**

2.3.1. Có khả năng hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi thuộc lĩnh vực chuyên môn Luật.

2.3.2. Có khả năng giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ.

2.3.3. Có khả năng viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

## **C03. Chuẩn đầu ra về thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp**

**3.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới và đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp.**

3.1.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

3.1.2. Có khả năng đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.



Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<i>đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp</i>								
<i>1.2.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.2.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.2.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.2.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp</i>			X	X	X	X	X	X
<b>1.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</b>								
<i>1.3.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.3.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo</i>			X	X	X	X	X	X

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<i>hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>								
<i>1.3.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tổ tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.3.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>			X	X	X	X	X	X
<b>1.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</b>								
<i>1.4.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tổ tụng hình sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tổ tụng dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và</i>			X	X	X	X	X	X



Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<b>nghiệp.</b>								
3.1.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X	X	X	X
3.1.2. Có khả năng đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X	X	X	X
<b>3.2. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật, khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn luật.</b>								
3.2.1. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X	X	X	X
3.2.2. Có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X		X	X
3.2.3. Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn luật.			X	X	X		X	X
<b>3.3. Có khả năng tổ chức, quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các ngành luật.</b>								
3.4.1. Có khả năng tổ chức, quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Luật.	X			X	X	X	X	X
3.4.2. Có khả năng đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Luật.	X			X	X	X	X	X

## 6. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành Luật – Định hướng nghiên cứu được thiết kế với khối lượng toàn khóa là 60 tín chỉ. Cấu trúc các khối kiến thức và khối lượng tín chỉ được phân bổ cho các khối kiến thức như sau:

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
<b>A – Kiến thức chung</b>		<b>9</b>	<b>9</b>	<b>0</b>
A1	Triết học	4	4	
A2	Tiếng Anh	3	3	

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
A3	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	2	2	
<b>B - Kiến thức chuyên ngành</b>		<b>24/42</b>	<b>18</b>	<b>6/24</b>
B1	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền	2	2	
B2	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	2	2	
B3	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp	2	2	
B4	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính	2	2	
B5	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	2	2	
B6	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt	2	2	
B7	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	2	2	
B8	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản	2	2	
B9	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	2	2	
B10	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính	2		2
B11	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	2		2
B12	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự	2		2
B13	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự	2		2
B14	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	2		2
B15	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại	2		2
B16	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền	2		2
B17	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử.	2		2
B18	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai	2		2

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
B19	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường	2		2
B20	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động	2		2
B21	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế	2		2
<b>C – Chuyên đề nghiên cứu khoa học</b>		<b>12</b>	<b>12</b>	<b>0</b>
C1	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính	2	2	
C2	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt	2	2	
C3	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng	2	2	
C4	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp	2	2	
C5	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại	2	2	
C6	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng	2	2	
<b>D – Luận văn</b>		<b>15</b>	<b>15</b>	<b>0</b>
<b>Luận văn tốt nghiệp</b>		15	15	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>60/78</b>	<b>54</b>	<b>6/24</b>

## 7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	GIỜ GIẢNG	
				LT	TH
<b>A - KIẾN THỨC CHUNG</b>			<b>9</b>	<b>6</b>	<b>3</b>
1	TR6001	Triết học/ Philosophy	4	3	1
2	NN6002	Tiếng Anh/ English	3	2	1
3	PP6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật Scientific research and legal research skills	2	1	1
<b>B - KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>			<b>24/42</b>	<b>14.4/ 25.2</b>	<b>9.6/ 16.8</b>
<b>Bắt buộc</b>			<b>18</b>	<b>10.8</b>	<b>7.2</b>
4	LH6201N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về	2	1.2	0.8

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	GIỜ GIẢNG	
				LT	TH
		nhà nước pháp quyền In-depth study of the theory and practice on rule-of-law State			
5	LH6202N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người In-depth study of the theory and practice on human rights	2	1.2	0.8
6	LH6203N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp In-depth study of the theory and practice on Constitutional law	2	1.2	0.8
7	LH6204N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính Theoretical and practical issues in depth about Administrative Law	2	1.2	0.8
8	LH6205N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm In-depth study of the theory and practice of criminal	2	1.2	0.8
9	LH6206N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt In-depth study of the theory and practice of criminal liability and punishment	2	1.2	0.8
10	LH6207N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật Theoretical and practical issues in dealing with people under the age of 18 who violate the law	2	1.2	0.8
11	LH6208N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản In-depth theoretical and practical issues on property	2	1.2	0.8
12	LH6209N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng In-depth theoretical and practical issues in contract law	2	1.2	0.8
<b>Tự chọn (chọn ít nhất 06 tín chỉ trong danh sách sau)</b>			<b>6/24</b>	<b>3.6/ 14.4</b>	<b>2.4/ 9.6</b>
13	LH6210N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính	2	1.2	0.8

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	GIỜ GIẢNG	
				LT	TH
		In-depth study of the theory and practice of administrative coercion and administrative responsibility			
14	LH6211N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự In-depth study of the theory and practice of criminal litigation	2	1.2	0.8
15	LH6212N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự In-depth study of the theory and practice of basic functions of criminal procedure	2	1.2	0.8
16	LH6213N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự In-depth study of the theory and practice of civil obligations	2	1.2	0.8
17	LH6214N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm In-depth theoretical and practical issues on security measures	2	1.2	0.8
18	LH6215N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại In-depth study of the theory and practice of commercial law	2	1.2	0.8
19	LH6216N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền In-depth study of the theory and practice of Competition and Antitrust law	2	1.2	0.8
20	LH6217N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử. In-depth study of the theory and practice of E-commerce Law	2	1.2	0.8
21	LH7201N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai Theoretical and practical issues in depth of land law	2	1.2	0.8
22	LH7202N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường Theoretical and practical issues in depth of Environmental law	2	1.2	0.8
23	LH7203N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động	2	1.2	0.8

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	GIỜ GIẢNG	
				LT	TH
		In-depth study of the theory and practice of labour law			
24	LH7204N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế Theoretical and practical issues in depth about international commercial contracts	2	1.2	0.8
<b>C - CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</b>			<b>12</b>	<b>7.2</b>	<b>4.8</b>
25	LH7205N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính In-depth theoretical and practical issues on Constitutional and Administrative Jurisdiction	2	1.2	0.8
26	LH7206N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt In-depth theoretical and practical issues on determination of defendants' crimes and sentences	2	1.2	0.8
27	LH7207N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng In-depth study of the theory and practice of evidence and prove in criminal procedure	2	1.2	0.8
28	LH7208N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp In-depth study of the theory and practice of exercise the power to prosecution and control judicial activities	2	1.2	0.8
29	LH7209N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại In-depth study of the theory and practice to settle cases of business, trade	2	1.2	0.8
30	LH7210N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng Theoretical and practical issues in depth of anti-corruption laws	2	1.2	0.8
<b>D - LUẬN VĂN</b>			<b>15</b>	<b>0</b>	<b>15</b>
31	LH7610N	<b>Luận văn tốt nghiệp</b> <b>Graduation thesis</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>15</b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>60/78</b>	<b>27.6/ 38.4</b>	<b>32.4/ 39.6</b>

## MA TRẬN ĐỐI SÁNH CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỌC PHẦN	BB/ TC	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo									
		C01				C02			C03		
		1.1	1.2	1.3	1.4	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3
<b>A. KIẾN THỨC CHUNG</b>											
Triết học	BB	x				x			x	x	x
Tiếng Anh	BB				x			x			
Phương pháp nghiên cứu khoa học và thiết kế công trình nghiên cứu Luật	BB	x				x	x		x		x
<b>B. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>											
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử.	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai	TC		x	x	x	x	x		x	x	x

HỌC PHẦN	BB/ TC	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo									
		C01				C02			C03		
		1.1	1.2	1.3	1.4	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế	TC		x	x	x	x	x	x	x	x	x
<b>C. CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC</b>											
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
<b>D. LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP</b>											
Luận văn tốt nghiệp	BB	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

### 8.1. Sự phân bố giảng dạy các khối kiến thức theo các học kỳ

Học kỳ I	Học kỳ II	Học kỳ III	Học kỳ IV
Kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành bắt buộc			
	Kiến thức chuyên ngành bắt buộc và tự chọn		
		Kiến thức chuyên ngành tự chọn và kiến thức chuyên đề	
		Nghiên cứu khoa học, thực hiện luận văn	

## 8.2. Kế hoạch giảng dạy theo học kỳ

<b>HỌC KỲ I: 15 TC (9 TC Kiến thức chung + 6 TC Kiến thức chuyên ngành bắt buộc)</b>							
STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TH	BB	TC
1	TR6001	Triết học	4	3	1	4	0
2	NN6002	Tiếng Anh	3	2	1	4	0
3	PP6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	2	1.2	0.8	3	0
4	LH6201N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền	2	1.2	0.8	2	0
5	LH6202N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	2	1.2	0.8	2	0
6	LH6203N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp	2	1.2	0.8	2	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>15</b>	<b>9.8</b>	<b>5.2</b>	<b>15</b>	<b>0</b>

<b>HỌC KỲ II: 16 TC (12 TC Kiến thức chuyên ngành bắt buộc + 4 TC Kiến thức chuyên ngành tự chọn)</b>							
STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TH	BB	TC
1	LH6204N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính	2	1.2	0.8	2	0
2	LH6205N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	2	1.2	0.8	2	0
3	LH6206N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt	2	1.2	0.8	2	0
4	LH6207N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	2	1.2	0.8	2	0
5	LH6208N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản	2	1.2	0.8	2	0
6	LH6209N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	2	1.2	0.8	2	0
Chọn ít nhất 04 tín chỉ trong danh sách sau							

7	LH6210N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cường chế hành chính và trách nhiệm hành chính	2	1.2	0.8	0	2
8	LH6211N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	2	1.2	0.8	0	2
9	LH6212N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tổ tụng hình sự	2	1.2	0.8	0	2
10	LH6213N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự	2	1.2	0.8	0	2
11	LH6214N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	2	1.2	0.8	0	2
12	LH6215N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại	2	1.2	0.8	0	2
13	LH6216N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền	2	1.2	0.8	0	2
14	LH6217N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử.	2	1.2	0.8	0	2
<b>Tổng cộng</b>			<b>16/28</b>	<b>16.8</b>	<b>11.2</b>	<b>12</b>	<b>4/16</b>

**HỌC KỲ III: 14 TC (2 TC Kiến thức chuyên ngành tự chọn + 12 TC Kiến thức chuyên đề)**

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TH	BB	TC
		Chọn ít nhất 02 tín chỉ trong danh sách sau					
1	LH7201N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai	2	1.2	0.8	0	2
2	LH7202N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường	2	1.2	0.8	0	2
3	LH7203N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động	2	1.2	0.8	0	2
4	LH7204N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế	2	1.2	0.8	0	2

		Kiến thức chuyên đề					
5	LH7205N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính	2	1.2	0.8	2	0
6	LH7206N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt	2	1.2	0.8	2	0
7	LH7207N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng	2	1.2	0.8	2	0
8	LH7208N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp	2	1.2	0.8	2	0
9	LH7209N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại	2	1.2	0.8	2	0
10	LH7210N	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng	2	1.2	0.8	2	0
		Tổng cộng	14/ 20	8.4/ 12	5.6/ 8	12	2/8

<b>HỌC KỲ IV: 15 TC Luận văn tốt nghiệp</b>							
STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TH	BB	TC
1	LH7601N	Luận văn tốt nghiệp	15	0	15	15	0
		Tổng cộng	15	0	15	15	0

## 9. DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (lập riêng danh sách giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng)

### 9.1. Danh sách các giảng viên cơ hữu

(\*): Kinh nghiệm giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: nơi giảng dạy, thời gian, loại ngôn ngữ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Trần Hữu Tráng	1968	PGS	Tiến sĩ, ngành Luật	32 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
2	TS. Nguyễn Thị Loan	1977		Tiến sĩ	21 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự - Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
3	TS. Nguyễn Văn Nghiệp	1980		Tiến sĩ	18 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt
4	TS. Trần Thị Ngọc Kim	1983		Tiến sĩ	17 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về pháp luật phòng chống tham nhũng
5	TS. Nguyễn Thị Vân Anh	1985		Tiến sĩ	11 năm	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Hiến pháp; Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn
6	TS. Nguyễn Thị Phương Hà	1985		Tiến sĩ Luật Hiến	12 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính; Luật Hành chính: Lý luận

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
				pháp và Luật Hành chính		và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính; Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn
7	TS. Nguyễn Thị Cẩm Tú	1988		Tiến sĩ Luật quốc tế	11 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại</li> <li>- Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn</li> </ul>

## 9.2. Danh sách các giảng viên thỉnh giảng

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Võ Khánh Vinh	1956	Giáo sư	Tiến sĩ/ Luật	44 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về vai trò của người bảo chữa trong tố tụng hình sự
2	Bùi Minh Trung	1958	Giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	42 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
3	Bùi Nguyên Khánh	1975	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Kinh tế	25 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại
4	Cao Thị Oanh	1974	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự	26 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
5	Tô Văn Hòa	1973	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Hiến pháp	27 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính
6	Đào Thị Hằng	1954	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Lao động	45 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động/ Luật Lao động: Lý luận và thực tiễn
7	Trần Anh Tuấn	1969	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Dân sự	30 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự
8	Nguyễn Thị Phương Hoa	1972	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự	27 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt
9	Lê Minh Hùng	1971	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật học (chuyên ngành Kinh tế, những vấn đề trọng tài)	27 năm	- Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn; - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng; - Tài sản: Lý luận và thực tiễn; - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản.
10	Hoàng Thị Minh Sơn	1955	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự và	44 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự/ Những

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
				TTHS		vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
11	Đinh Anh Tuấn	1962	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	38 năm	Tội phạm: Lý luận và thực tiễn; Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn
13	Vũ Xuân Trường	1955	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	44 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn
14	Nguyễn Văn Quang	1970	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Ngành Luật hành chính	29 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính
15	Nguyễn Văn Hương	1969	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Ngành Luật hình sự và TTHS	30 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn
16	Phạm Thị Hương Lan	1975		Tiến sĩ/ Luật Kinh tế	11 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường
17	Nguyễn Mạnh Cường	1978		Tiến sĩ/ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	4 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm

### 9.3. Danh sách cố vấn học tập

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Trần Hữu Tráng	1968	PGS	Tiến sĩ, ngành Luật	32 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
						chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
2	TS. Nguyễn Thị Loan	1977		Tiến sĩ	21 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
3	TS. Nguyễn Văn Nghiệp	1980		Tiến sĩ	18 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt
4	TS. Trần Thị Ngọc Kim	1983		Tiến sĩ	17 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về pháp luật phòng chống tham nhũng
5	TS. Nguyễn Thị Vân Anh	1985		Tiến sĩ	11 năm	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Hiến pháp; Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn
6	TS. Nguyễn Thị Phương Hà	1985		Tiến sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	12 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính; Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính; Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn
7	TS. Nguyễn Thị Cẩm Tú	1988		Tiến sĩ Luật quốc tế	11 năm	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền - Những vấn đề lý luận và thực tiễn

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
						chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn - Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại: Lý luận và thực tiễn - Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn - Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn

## 10. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

### 10.1. Cơ sở vật chất phục vụ thực hiện chương trình đào tạo

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu			
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	3	958	
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	15	2524	
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	55	5276	
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	39	2087	
1.5	Số phòng học đa phương tiện	3	177	
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian	21	618	
2	Thư viện, trung tâm học liệu	1	8400	
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	44	10887	

**10.2. Trang thiết bị tại trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập phục vụ đào tạo**

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Tên học phần/môn học sử dụng thiết bị	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị				

**10.3. Thư viện:** Thư viện Trường, thư viện điện tử của Khoa và bộ môn.

S T T	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí	Mã học phần/môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Bản về quan điểm nội luật hoá các Công ước quốc tế về chống tham nhũng mà Việt Nam là thành viên	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số 01, 2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N  LH7204U	HK3  HK3	
2	Quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán Việt Nam trong hội nhập quốc tế: Sách chuyên khảo	PGS.TS. Trần Minh Tuấn; Bùi Kim Thanh	Khoa học, xã hội, 2019, Việt Nam	4	Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại	LH7210U  LH6215N	HK3  HK2	
3	Các nguyên tắc hiến định trong tố tụng hình sự Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Tất Viễn	Tư pháp, Việt Nam 2019,	5	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U  LH6211N	HK3	
4	Quyền nhân thân trong pháp luật dân sự Việt Nam	ThS. Nguyễn Văn Huy chủ biên	Tư pháp, Việt Nam 2019,	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U  LH6202N	HK1  HK1	

5	Bình luận khoa học hiến pháp hiện hành năm 2013	Hoàng Thế Liên	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, Việt Nam	3	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về -Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn	LH6203N LH6203U	HK1 HK1	
6	Tư duy pháp lý của luật sư: Nhìn thật rộng và đánh tập trung	Nguyễn Ngọc Bích	Trẻ, 2019, Việt Nam	5	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	PP6101	HK1	
7	Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự 2015	TS. Phạm Mạnh Hùng chủ biên	Lao động, 2018, Việt Nam	5	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U LH6211N	HK3 HK2	
8	Pháp luật về tố cáo: Thẩm quyền, trình tự giải quyết	TS. Đinh Văn Minh	Lao động, 2018, Việt Nam	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
9	Bình luận tội giết người và một số vụ án phức tạp: Sách chuyên khảo	Đỗ Đức Hồng Hà và các tác giả	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
10	Vật quyền trong luật dân sự Việt Nam: Sách chuyên khảo	Nguyễn Minh Oanh	Công an nhân dân, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
11	Pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015	Trần Minh Ngọc và các tác giả	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	

12	Quyền tài phán của quốc gia trên biển: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	TS. Nguyễn Thị Hồng Yên	Công an nhân dân, 2018, Việt Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
13	Thời hiệu thừa kế và thực tiễn xét xử	Tương Duy Lượng	Tư pháp, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự - Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	LH6213N LH7208U	HK2 HK2	
14	Tìm hiểu luật hành chính	GVC. Nguyễn Phúc Thành	Hồng Đức, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính	LH6204N LH6204N	HK2 HK2	
15	Bình luận bộ luật hình sự năm 2015: phần thứ hai: Chương XIV: Các tội xâm phạm TM, SK, NP, DD của con người	Đình Văn Quế	Thông tin và truyền thông, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
16	Giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng theo pháp luật Việt Nam: Sách chuyên khảo	TS. Nguyễn Bích Thảo	Tư pháp, 2018, Việt Nam	4	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
17	Pháp luật về thừa kế và giải quyết tranh chấp	PGS.TS. Phạm Văn Tuyết, Lê Kim Giang	Tư pháp, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự - Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	LH6213N LH7208U	HK2 HK2	
18	Bình luận khoa học bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phần các tội phạm.tl	Nguyễn Ngọc Hoà	Tư pháp, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	

19	Bảo lưu điều ước quốc tế: Khía cạnh pháp luật và thực tiễn	Nguyễn Thị Kim Ngân	Lao động, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế - Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	LH7204N LH7216U	HK3 HK3	
20	Điểm mới về quyền nhân thân của cá nhân trong Bộ luật dân sự hiện hành năm 2015 và những tình huống thực tế	Trương Hồng Quang	Chính trị Quốc gia Sự thật, Việt Nam	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
21	Bình luận những điểm mới của Bộ luật hình sự hiện hành: Sửa đổi, bổ sung năm 2017	Nguyễn Văn Thuyết	Chính trị Quốc gia Sự thật, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
22	Trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính: Theo Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017	TS. Nguyễn Kim Chi, Đỗ Đức Hồng Hà	Công an nhân dân, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
23	So sánh Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) với Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017	Trần Minh Hương	Lao động, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
24	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự hiện hành: Sửa đổi, bổ sung năm 2017	Nguyễn Đức Mai	Chính trị Quốc gia Sự thật, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
25	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phần chung	Nguyễn Ngọc Hoà	Tư Pháp, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	

26	Bình luận án hình sự phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau trong quá trình tiến hành tố tụng theo Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Sách chuyên khảo	Trần Quang Hiến và các tác giả	Lao động, Việt Nam	2018, Nam	5	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6211U	HK2	
27	Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015	Trần Anh Tuấn	Tư Pháp, Việt Nam	2018, Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
28	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)	Trần Văn Biên, Đinh Thế Hưng	Thế giới, Việt Nam	2017, Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
29	Phương pháp định tội danh với 538 tội danh trong Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017	ThS. Đoàn Tấn Minh, Nguyễn Ngọc Điệp	Lao động, Việt Nam	2018, Nam	5	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6211U	HK2	
30	So sánh luật hôn nhân và gia đình năm 2000 – năm 2014 và các văn bản pháp luật về dân sự, hôn nhân, gia đình mới nhất	Nguyễn Ngọc Điệp	Thế giới, Việt Nam	2018, Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
31	Thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự	Quý Lâm	Hồng Đức, Việt Nam	2018, Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
32	Quy trình giải quyết tranh chấp dân sự; các quyết định Giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao về giải quyết tranh chấp dân sự	Lê Hải	Lao động, Việt Nam	2018, Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	

33	Bình luận khiếu nại về và các văn bản hướng dẫn thi hành	Trần Văn Biên	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N LH7205N LH6204U LH6210U	HK2 HK3 HK2 HK2	
34	Quy trình giải quyết các vụ án hình sự; 420 câu hỏi đáp về Bộ luật hình và Bộ luật tố tụng hình sự, các biện pháp phòng chống oan, sai, bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động luật tố tụng hình sự	Nguyễn Phương	Thế giới, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự - Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn	LH6211N LH7202U	HK2 HK3	
35	Bình luận luật hôn nhân và gia đình: Biên soạn theo các tài liệu mới nhất	Nguyễn Thị Chi	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
36	Quy trình kiểm toán trong doanh nghiệp và những vấn đề quan trọng kế toán doanh nghiệp cần biết		Tài chính, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
37	Quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ Nghĩa Việt nam từ lý luận đến thực tiễn	Nguyễn Văn Quyền và các tác giả	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền - Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6201N LH6201U	HK1 HK1	
38	Bình luận khoa học luật tố chức cơ quan điều tra hình sự	Trung tướng, GS.TS. Nguyễn Ngọc Anh chủ biên	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH6211N	HK2	

39	Thừa kế trong pháp luật dân sự Việt Nam	ThS. Nguyễn Văn Huy	Tur Pháp, Việt Nam 2018,	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
40	Pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức an ninh phi truyền thống: Sách chuyên khảo	Trịnh Tiến Việt và các tác giả	Chính trị Quốc gia Sự thật, Việt Nam 2019,	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
41	Bình luận khoa học luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, luật thi hành tạm giữ, tạm giam	Trần Văn Biên và các tác giả	Hồng Đức, Việt Nam 2017,	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH6211N	HK2	
42	Luận giải về vi phạm và bồi thường thiệt hại theo luật thương mại Việt Nam: Sách chuyên khảo	Lê Văn Tranh	Tur Pháp, Việt Nam 2017,	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
43	Quy định về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý mua bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài	Đặng Thanh Phương	Công thương, Việt Nam 2018,	3	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế - Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	LH7204N LH7216U	HK3 HK3	
44	Một số vấn đề lý luận nhà nước và pháp luật: Theo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII		Hồng Đức, Việt Nam 2017,	4	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền - Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6201N LH6201U	HK1 HK1	
45	Tội phạm vị thành niên và những phân tích xã hội học	Đặng Cảnh Khanh và các tác giả	Dân trí, Việt Nam 2017,	10	- Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	LH6207U LH6207N	HK2 HK2	

46	Áp dụng pháp luật theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 - Những hạn chế và một số khuyến nghị	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí công thương, năm 2017, số 4+5/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản</li> <li>-Tài sản: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm</li> <li>-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng</li> </ul>	LH6208N	HK2	
					LH6208U	HK2	
					LH7209U	HK3	
					LH6214N	HK2	
					LH6209U	HK2	
47	Khái niệm tranh chấp đất đai trong Luật đất đai năm 2013	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí khoa học Đại học Đà Lạt, năm 2017, số 4/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính</li> <li>- Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn</li> <li>- Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn</li> <li>-Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai</li> </ul>	LH6204N	HK2	
					LH7205N	HK3	
					LH6204U	HK2	
					LH6210U	HK2	
					LH7213U	HK3	
48	Bàn về khái niệm Condotel theo pháp luật Việt Nam	Lê Thị Bích Chi, Nguyễn Văn Hùng	Tạp chí công thương, năm 2018, số 11/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản</li> <li>-Tài sản: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn</li> <li>-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai</li> </ul>	LH6208N	HK2	
					LH6208U	HK2	
					LH7213U	HK3	
					LH7201N	HK3	

49	Những vấn đề cần được hoàn thiện trong quy định của Dự thảo Nghị định về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ	Lê Thị Bích Chi, Nguyễn Trọng Đạt	Tạp chí Pháp luật và phát triển, năm 2020, số 11+12/2020		-Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	LH7209U LH6214N	HK3 HK2	
50	Nghĩa vụ cung cấp thông tin trong hợp đồng mua bán condotel tại Việt Nam	Lê Thị Bích Chi, Vương Nữ Minh Khuê	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 23 (447) tháng 12/2021		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
51	Quyền tiếp cận thông tin của người mua trong hợp đồng mua bán condotel ở Việt Nam hiện nay	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 08 (456) tháng 4/2022		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
52	Nhận diện rủi ro pháp lý đối với giao dịch về condotel	Lê Thị Bích Chi, Trương Trọng Hiếu	Tạp chí Nhà nước và pháp luật số 3 (407) tháng 3/2022		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản -Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
53	Chế độ sử dụng đất xây dựng condotel ở Việt Nam hiện nay	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 20 (468) tháng 10/2022		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản -Tài sản: Lý luận và thực tiễn -Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai	LH6208N LH6208U LH7213U LH7201N	HK2 HK2 HK3 HK3	
54	Vai trò của Luật tục Tây Nguyên trong định hướng hành vi	Nguyễn Thị Oanh	Hội thảo đề tài cấp Bộ tháng 12/2017		-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	

55	Vận dụng Luật tục dân tộc Koho trong quản lý cộng đồng người Koho tại tỉnh Lâm Đồng	Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Thu Hoài	Tạp chí dân chủ và pháp luật, số chuyên đề tháng 6/2018	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
56	Tội phạm có tổ chức và phòng ngừa tội phạm có tổ chức	Nguyễn Văn Nghiệp	Tạp chí công thương, năm 2017	Định tội danh và quyết định hình phạt	LH6211U	HK2	
57	Tào hôn và hôn nhân cận huyết thống ở Lâm Đồng	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí dân chủ và pháp luật, 2017	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người - Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N LH6202U	HK1 HK1	
58	Di dân tự do tác động đến phát triển bền vững ở Tây Nguyên	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí quản lý nhà nước, 2018	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N LH6202U	HK1 HK1	
59	Giới hạn quyền con người và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp 2013	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí giáo dục và xã hội, 2020	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật hiến pháp -Luật hiến pháp lý luận và thực tiễn	LH6203N LH6203U	HK1 HK1	
60	Pháp luật về bán đấu giá hàng hoá trong thương mại - Những bất cập và kiến nghị hoàn thiện	Võ Thị Thanh Linh, Nguyễn Thị Loan	Tạp chí nghiên cứu lập pháp, 2019	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
61	Đảm bảo quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp quảng cáo – Nhìn từ góc độ pháp luật về quảng cáo thương mại	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 10, 2017	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
62	Góp ý hoàn thiện các quy định về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền trong dự thảo Luật cạnh tranh sửa đổi	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 5, 2018	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền - Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6216N LH7211U	HK2 HK3	

63	Thâm quyền quản lý hoạt động quảng cáo thương mại trực tuyến tại Anh, Singapor và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về quảng cáo thương mại trực tuyến tại Việt Nam	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nghiên cứu lập pháp, số 23, 2018		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
64	Quyền rút lui của người tiêu dùng trong hợp đồng giao kết từ xa, kinh nghiệm pháp luật Châu Âu và bài học kinh nghiệm cho pháp luật Việt Nam	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 9, 2019		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
65	Những bất cập trong quảng cáo thương mại trên mạng Internet và kiến nghị hoàn thiện	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 1, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử. - Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn	LH6217N  LH7212U	HK2  HK3	
66	Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực đất đai tại các cơ sở đại học công lập trong điều kiện hiện nay	Nguyễn Văn Hùng	Tạp chí công thương, số 21, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai - Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn	LH7201N  LH7213U	HK3  HK3	
67	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho cá nhân, hộ gia đình - Một số vấn đề lý luận và pháp lý	Nguyễn Thị Lựu	Tạp chí giáo dục và xã hội, số 96, 2019		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
68	Quy định của pháp luật Việt Nam về mang thai hộ và một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật	Nguyễn Thị Lựu	Tạp chí công thương, số 27. năm 2020		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N  LH6202U	HK1  HK1	
69	Bản về pháp luật thi hành án hành chính tại Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Nghề Luật, số 5, 2017		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N  LH6210U	HK3  HK2	

70	Trách nhiệm của Chấp hành viên trong thi hành án hành chính	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số 9, 2017		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N  LH6210U	HK3  HK2	
71	Một số yếu tố cơ bản tác động đến thi hành án hành chính ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 91, 2018		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N  LH6210U	HK3  HK2	
72	Một số bất cập trong quản lý nhà nước về địa giới hành chính cấp huyện tại Việt Nam hiện nay và một số kiến nghị hoàn thiện	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Công thương, số 4, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N  LH6204U	HK2  HK2	
73	Thi hành án hành chính – Một số vấn đề lý luận cơ bản	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội, số 02, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N  LH6210U	HK3  HK2	
74	Một số vấn đề lý luận cơ bản về văn bản pháp luật ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số Đặc biệt tháng 3, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N  LH6204U	HK2  HK2	
75	Tăng cường quản lý hoạt động phòng chống rửa tiền qua ngân hàng ở Việt Nam	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí quản lý nhà nước, 2018		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N  LH6206U	HK2  HK2	

76	Góp ý hoàn thiện pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay tại các ngân hàng thương mại	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí Giáo dục và xã hội, 2020	-Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	LH7209U LH6214N	HK3 HK2	
77	Một số vấn đề pháp lý của Luật chứng khoán 2019 - Những điểm mới doanh nghiệp cần biết	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí Công thương, 2019	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
78	Một số bất cập và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật lao động về kỷ luật lao động	Nguyễn Thị Thu Hoài	Tạp chí Công thương, 2019	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động -Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn	LH7203N LH6209U	HK3 HK2	
79	Pháp luật về kinh doanh loại hình lưu trú du lịch Homestay	Trần Thị Khánh Chi	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 4+5, 2018	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
80	Loại hình lưu trú du lịch Homestay tại thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng	Trần Thị Khánh Chi	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 95, 2019	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
81	Quản lý nhà nước về Du lịch - Một số vấn đề cơ bản	Trần Thị Khánh Chi, Nguyễn Thị Huyền Thương	Tạp chí Công thương, số 8, 2020	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
82	Chức năng quản lý, thanh lý tài sản trong pháp luật phá sản Việt Nam	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Tạp chí Công thương, số 2, 2020	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	

83	Vai trò của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý thanh lý tài sản trong thủ tục phục hồi doanh nghiệp mất khả năng thanh toán	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Tạp chí Công thương, số 14, 2020		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
84	Bảo vệ quyền lợi người nông dân trong hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản	Nguyễn Thị Thanh Ngọc, Đỗ Thị Bông, Nguyễn Trường Tam	Tạp chí Công thương, số 13, 2020		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
85	Vấn đề giới tính trong áp dụng thủ tục tố tụng hình sự tại Việt Nam	Nguyễn Thị Loan	Tạp chí Công thương, 2019		-Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U  LH6211N	HK3  HK2	
86	Một số ý kiến về công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia đối với tội mua bán người trong Bộ luật hình sự Việt Nam	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Kiểm sát, số 22, 2020		- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U  LH6205N	HK2  HK2	
87	Đánh giá sự phù hợp của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội tham nhũng so với Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (TOC)	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Công thương, số 11, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N  LH7204U	HK3  HK3	
88	Quan điểm về tham nhũng trong các Công ước quốc tế, so sánh với các quy định của pháp luật Việt Nam	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí khoa học kiểm sát, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N  LH7204U	HK3  HK3	

89	Bàn về quan điểm nội luật hoá các Công ước quốc tế về chống tham nhũng mà Việt Nam là thành viên	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số 01, 2021		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N  LH7204U	HK3  HK3	
90	Xu hướng nhân đạo và hướng thiện trong áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 12 (26)/ 2018		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	LH6205N/ LH6206N/ LH6207N	HK2/ Năm 1	
91	Xu hướng của quy định về tội phạm	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 1 (27)/ 2019		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205N	HK2/ Năm 1	
92	Chế định "Đồng thuận"- Một chế định đặc thù trong luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 6/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
93	Bàn về cơ sở của trách nhiệm hình sự	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số 6 (53)/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
94	Chế định sai lầm trong pháp luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức và kinh nghiệm cho Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 9(401)/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	

95	Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự theo Luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức và kinh nghiệm cho Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội, số 90 tháng 04/2022	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
----	--	----------------	--	---	---------------------	---------------	--

## 11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành Luật – Định hướng nghiên cứu được xây dựng dựa trên Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 436/QĐ-ĐHĐL của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt, có sự tham khảo các chương trình đào tạo ngành luật trong nước và quốc tế và quy trình xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra CDIO. Chương trình được thiết kế ứng với thời gian đào tạo là 02 năm (24 tháng) và thực hiện theo quy trình đào tạo hệ thống tín chỉ.

Phần kiến thức chung: Triết học, Ngoại ngữ (Tiếng Anh) và Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật. Học phần Triết học là học phần bắt buộc và được tổ chức giảng dạy trong chương trình. Học phần Ngoại ngữ (Tiếng Anh) được tổ chức giảng dạy trong chương trình và học viên có trách nhiệm tự học và thi lấy chứng chỉ tại các trung tâm hoặc cơ sở dạy ngoại ngữ được trường Đại học Đà Lạt công nhận, với trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung cũng như phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý nói riêng.

Phần kiến thức chuyên ngành bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn liên quan đến kiến thức cơ sở ngành nâng cao, kiến thức chuyên ngành, kiến thức liên ngành. Trong phần kiến thức kiến chuyên ngành, học viên được trang bị các học phần như: Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính...Phần tự chọn trong khối kiến thức chuyên ngành khá phong phú, học viên có thể chọn lựa những học phần mà mình quan tâm và yêu thích. Đó có thể là những học phần về: Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền.

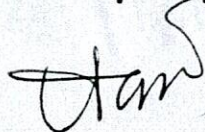
Trong quá trình học tập, bên cạnh việc học các học phần lý thuyết tại trường, học viên cần phải hoàn thành các học phần chuyên đề nghiên cứu khoa học. Các học phần này cung cấp cơ hội cho học viên áp dụng những gì mình đã học vào trong thực tiễn ngành Luật, qua đó góp phần hình thành năng lực thực hành nghề nghiệp. Trong quá trình thực hiện chuyên đề nghiên cứu khoa học, học viên sẽ nhận được sự hướng dẫn, giám sát và hỗ trợ của các giảng viên hướng dẫn thuộc khoa Luật học và đội ngũ cán bộ công tác thực tiễn giàu kinh nghiệm ở các cơ quan, cơ sở hành nghề Luật.

Học viên thực hiện luận văn thạc sĩ là học phần bắt buộc, có khối lượng là 15 tín chỉ về lĩnh vực chuyên môn ngành Luật.

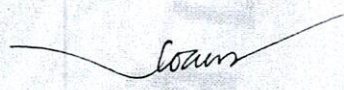
Chương trình đào tạo ngành Luật - Định hướng nghiên cứu được thiết kế theo phương pháp xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, đồng thời theo hướng cân đối giữa lý thuyết và thực hành, chú trọng phát triển hài hòa cả ba mặt gồm kiến thức, kỹ năng và thái độ. Qua đó chương trình khi được thực hiện sẽ giúp học viên hình thành các năng lực nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật mà xã hội yêu cầu. Chương trình cũng được biên soạn theo hướng đổi mới các phương pháp dạy và học trình độ thạc sĩ.

Về điều kiện tốt nghiệp, học viên sẽ được cấp bằng tốt nghiệp thạc sĩ ngành Luật sau khi tích lũy tối thiểu 60 tín chỉ, trong đó phải tích lũy đầy đủ số tín chỉ cho các học phần từ các khối kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành, chuyên đề nghiên cứu khoa học và luận văn; đồng thời đạt chuẩn ngoại ngữ theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Đà Lạt./.

**TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO  
SAU ĐẠI HỌC**

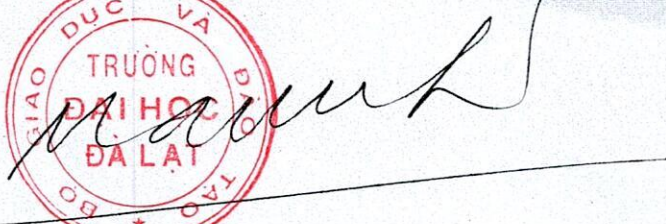


**TRƯỞNG KHOA**



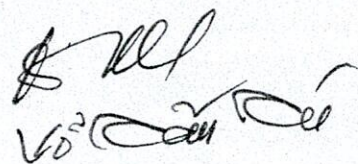
Nguyễn Thị Loan

**PHIẾU TRƯỞNG**



Mai Minh Nhật

**TRƯỞNG PHÒNG QLĐT  
SAU ĐẠI HỌC**



## PHỤ LỤC MÔ TẢ HỌC PHẦN

### A – PHẦN KIẾN THỨC CHUNG

#### TR6001 – Triết học Mác-Lênin

Số tín chỉ: 04 (Lý thuyết: 03 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Nội dung của học phần gồm chương mở đầu giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của học phần. Phần còn lại được cấu trúc thành 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Đó là chủ nghĩa duy vật, phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

#### NN6002 – Tiếng Anh

Số tín chỉ: 03 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên nắm vững các kiến thức cơ bản về ngữ pháp, có vốn từ vựng xã hội và chuyên môn cần thiết đáp ứng khả năng đọc hiểu và giao tiếp thông dụng bằng tiếng Anh, đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành.

#### PP6101 – Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 01 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung cũng như phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý nói riêng. Đây là những kiến thức nền tảng giúp người học có thể vận dụng để thiết kế và triển khai thực hiện thành công các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý trong tương lai.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khoa học pháp lý và phương pháp luận nghiên cứu khoa học pháp lý
- Phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý
- Khái niệm và các loại nghiên cứu pháp lý
- Chương trình (thiết kế) nghiên cứu pháp lý
- Tổ chức nghiên cứu pháp lý

## **B – PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**

### **LH6201N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về nhà nước pháp quyền, gồm: Những vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN; Thực trạng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; Kinh nghiệm xây dựng Nhà nước pháp quyền ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam; Quan điểm, mục tiêu, đột phá, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa trong công việc đóng góp cho sự thành công của công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN
- Thực trạng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam
- Kinh nghiệm xây dựng Nhà nước pháp quyền ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam
- Quan điểm, mục tiêu, đột phá, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

### **LH6202N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về quyền con người và cơ chế bảo đảm quyền con người trên thế giới và ở Việt Nam. Đây là những kiến thức cần thiết, hiện đại và chuyên sâu giúp người học nâng cao hiểu biết về lý luận cũng như thực tiễn về quyền con người, bảo đảm quyền con người, đồng thời hình thành các quan điểm, nguyên tắc và tư tưởng để tự bảo vệ và thực hiện quyền con người, nhằm phát triển tự do của con người trong khuôn khổ pháp luật.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề cơ bản về cơ chế bảo đảm quyền con người
- Pháp luật và cơ chế quốc tế bảo đảm quyền con người

- Quan điểm và phương thức bảo đảm quyền con người của Đảng cộng sản Việt Nam
- Pháp luật và cơ chế của Việt Nam trong bảo đảm quyền con người

### **LH6203N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về Luật Hiến pháp, như cơ chế bảo hiến, cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước và hoàn thiện bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học bên cạnh nâng cao hiểu biết về lý luận cũng như thực tiễn về Hiến pháp, xây dựng Hiến pháp, bảo vệ Hiến pháp, việc tổ chức bộ máy nhà nước và hoàn thiện bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Hiến pháp và vấn đề bảo hiến ở Việt Nam
- Chế độ chính trị của nước CHXHCN Việt Nam
- Bầu cử ở nước CHXHCN Việt Nam
- Kiểm soát quyền lực nhà nước
- Bộ máy nhà nước và tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam

### **LH6204N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước, thủ tục hành chính, quyết định hành chính, địa vị pháp lý các chủ thể của pháp luật hành chính (cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, các tổ chức xã hội, công dân và người nước ngoài ở Việt Nam). Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho người học các kỹ năng, thái độ theo chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã cam kết.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước
- Thủ tục hành chính
- Quyết định hành chính
- Địa vị pháp lý của cơ quan hành chính nhà nước
- Địa vị pháp lý của cán bộ, công chức nhà nước
- Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội, công dân và người nước ngoài ở Việt Nam.

### **LH6205N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về tội phạm, như các qui định của chế định tội phạm, các kiểu định nghĩa về tội phạm, các quan điểm về đặc điểm của tội phạm, phân loại tội phạm, cấu thành tội phạm, các chế định liên quan đến tội phạm.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm tội phạm
- Cấu thành tội phạm
- Các yếu tố cấu thành tội phạm
- Các chế định liên quan đến tội phạm

### **LH6206N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về trách nhiệm hình sự (TNHS) và hình phạt, như cơ sở xã hội của TNHS, cơ sở pháp lý của TNHS, cơ sở thực tiễn của TNHS, nội dung pháp lý của TNHS, vấn đề loại trừ TNHS, sai lầm và ảnh hưởng của sai lầm đến TNHS, cơ sở của việc quy định hình phạt, mục đích và bản chất và hiệu quả của hình phạt. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng TNHS và hình phạt nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng TNHS và hình phạt nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, cơ sở, nội dung của trách nhiệm hình sự
- Loại trừ trách nhiệm hình sự
- Khái niệm và cơ sở của việc quy định hình phạt
- Xu hướng quy định và áp dụng hình phạt trên thế giới

### **LH6207N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6203N, LH6204N, LH6205N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về xử lý vi phạm pháp luật của người dưới 18 tuổi chủ yếu tập trung vào xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm hành chính và vi phạm hình sự. Qua đó đánh giá nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm nói chung đồng thời tập trung nghiên cứu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm dưới góc độ hình sự qua đó đánh giá quy định của pháp luật xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội, hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Từ đó, hạn chế tình trạng người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật
- Các yếu tố ảnh hưởng đến xử lý vi phạm pháp luật của người dưới 18 tuổi
- Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật
- Thủ tục xử lý người dưới 18 tuổi theo quy định của pháp luật Việt Nam
- Các biện pháp giám sát, giáo dục và tái hòa nhập cộng đồng với người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật

#### **LH6208N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật tài sản ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, bao gồm những vấn đề chung về pháp luật tài sản; những vấn đề pháp lý liên quan đến bất động sản; về các loại tài sản mới trong thời đại ngày nay, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới; về các loại bất động sản đặc thù, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới; về các giao dịch cụ thể về bất động sản, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về tài sản
- Những vấn đề pháp lý về bất động sản
- Các loại tài sản mới
- Các loại bất động sản đặc thù
- Các giao dịch cụ thể về bất động sản

#### **LH6209N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật hợp đồng ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, bao gồm những vấn đề chung về hợp đồng và pháp luật hợp đồng; những nguyên tắc cơ bản của pháp luật hợp đồng; về hợp đồng vô hiệu và hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới; về vi phạm hợp đồng và biện pháp xử lý, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới; về việc thực hiện hợp đồng trong một số trường hợp đặc thù, có liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về hợp đồng và pháp luật hợp đồng
- Các nguyên tắc cơ bản của pháp luật hợp đồng
- Hợp đồng vô hiệu và hậu quả hợp đồng vô hiệu
- Vi phạm hợp đồng và biện pháp xử lý
- Thực hiện hợp đồng trong một số trường hợp đặc thù

### **LH6210N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6204N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính, như: mục đích và vai trò của các biện pháp cưỡng chế hành chính (CCHC), cơ sở pháp lý của CCHC, cơ sở thực tiễn của CCHC, các nhóm biện pháp CCHC, thẩm quyền áp dụng các biện pháp CCHC, nguyên tắc và thủ tục áp dụng các biện pháp CCHC. Đặc biệt nghiên cứu sâu về hành vi vi phạm hành chính (VPHC) - cơ sở để truy cứu trách nhiệm hành chính (TNHC), nguyên tắc xử phạt VPHC, nguyên tắc phân định thẩm quyền xử phạt VPHC, các hình thức xử phạt VPHC, các biện pháp khắc phục hậu quả khi VPHC. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng các biện pháp CCHC đặc biệt là biện pháp xử phạt đối với các hành vi VPHC nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng các biện pháp CCHC và TNHC nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, cơ sở, mục đích, vai trò của các biện pháp cưỡng chế hành chính
- Các biện pháp cưỡng chế hành chính
- Khái niệm, đặc điểm, cấu thành của vi phạm hành chính
- Trách nhiệm hành chính

### **LH6211N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N, LH6206N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về tranh tụng và kỹ năng tranh tụng, như mục đích, vai trò, chủ thể, đối tượng, nội dung của tranh tụng, tranh tụng trong các mô hình tố tụng trong sự so sánh với Việt Nam; kỹ năng tranh tụng của các chủ thể tranh tụng, cơ sở pháp lý của tranh tụng trong tố tụng hình sự; những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong thực tiễn tranh tụng và thể hiện kỹ năng tranh tụng; các yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng và kỹ năng tranh tụng của các chủ thể. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về tranh tụng nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật về tranh tụng trong tố tụng hình sự nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về tranh tụng trong tố tụng hình sự
- Cơ sở pháp lý của tranh tụng trong tố tụng hình sự
- Thực tiễn tranh tụng trong giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam

#### **LH6212N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N, LH6206N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về về chức năng tố tụng hình sự, như khái niệm và cơ sở xác định các chức năng của tố tụng hình sự, các yếu tố có tác động đến các chức năng của tố tụng hình sự, cơ cấu chức năng trong tố tụng hình sự, các nguyên tắc bảo đảm thực hiện các chức năng của tố tụng hình sự; khái niệm, đặc điểm của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, chủ thể của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, nội dung của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, thực tiễn các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự; chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự và những vấn đề đặt ra trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp ở Việt Nam. Những tri thức này góp phần bảo đảm thực hiện tốt các chức năng của tố tụng hình sự, góp phần giải quyết vụ án hình sự một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, bảo đảm không để lọt tội phạm cũng như không làm oan người vô tội, nâng cao hiệu quả điều chỉnh của pháp luật tố tụng hình sự.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về chức năng của tố tụng hình sự
- Lý luận và thực tiễn về từng chức năng cơ bản của tố tụng hình sự

- Chức năng tổ tụng hình sự và những vấn đề đặt ra trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp ở Việt Nam.

### **LH6213N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về nghĩa vụ dân sự ở mức độ toàn diện, chuyên sâu và hiện đại, bao gồm những kiến thức về: Khái niệm, đối tượng, phân loại nghĩa vụ dân sự; Căn cứ xác lập nghĩa vụ dân sự, trong đó nhấn mạnh đến hợp đồng dân sự, hành vi pháp lý đơn phương, trách nhiệm dân sự, được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật và thực hiện công việc không có ủy quyền; liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới. Học phần cũng nghiên cứu chuyên sâu về sự vận hành của nghĩa vụ dân sự, gồm: Thực hiện nghĩa vụ dân sự, chuyển giao yêu cầu, chuyển giao quyền nghĩa vụ và chấm dứt nghĩa vụ dân sự; liên hệ so sánh giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước trên thế giới.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về nghĩa vụ dân sự;
- Căn cứ xác lập nghĩa vụ dân sự
- Sự vận hành của nghĩa vụ dân sự

### **LH6214N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm. Giao dịch bảo đảm là giao dịch được xác lập với mục đích bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ dân sự. Pháp luật Việt Nam hiện hành đã quy định chín biện pháp bảo đảm nghĩa vụ (cầm cố tài sản, thế chấp tài sản, bảo lãnh, đặt cọc, ký cược, ký quỹ, tín chấp, bảo lưu quyền sở hữu, cầm giữ tài sản); quy định về đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát chung về giao dịch bảo đảm;
- Tài sản bảo đảm và xử lý tài sản bảo đảm;
- Xác lập, thực hiện và chấm dứt giao dịch bảo đảm;
- Đăng kí giao dịch bảo đảm;
- Các giao dịch bảo đảm đặc thù;
- Giải quyết tranh chấp về giao dịch bảo đảm..

**LH6215N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật thương mại như thương nhân, hành vi thương mại, các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam, hợp đồng thương mại, giải quyết tranh chấp thương mại và phá sản doanh nghiệp.. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật thương mại nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật thương mại nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát chung về pháp luật thương mại
- Pháp luật về các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam
- Pháp luật về hợp đồng thương mại
- Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại
- Pháp luật về phá sản doanh nghiệp

**LH6216N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh và chống độc quyền. Cung cấp cho người học kiến thức thực tế để vận dụng trong việc giải quyết các tình huống pháp lý liên quan đến luật cạnh tranh.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Lý luận về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh
- Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh
- Pháp luật điều chỉnh hành vi hạn chế cạnh tranh (Kiểm soát độc quyền)
- Thảm quyền và tổ tụng cạnh tranh

**LH6217N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về các đặc trưng của thương mại điện tử như: đặc điểm của thương mại điện tử, vai trò của thương mại điện tử, các hoạt động thương mại điện tử. Đồng thời, cung cấp các kiến thức chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử về cách thức xác lập hợp đồng qua mạng, chữ ký điện tử, thực hiện hợp đồng thương mại điện tử, các hoạt động trên các website bán hàng, quảng cáo, khuyến mại và đấu giá trực tuyến, giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong các giao dịch điện tử, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các giao dịch thương mại điện tử.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Giới thiệu về thương mại điện tử và pháp luật thương mại điện tử
- Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử và chữ ký số
- Pháp luật về hoạt động website trong thương mại điện tử
- Vấn đề bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử
- Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử

### **LH7201N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật đất đai và thực thi pháp luật đất đai trong thực tiễn. Các vấn đề nâng cao về quản lý nhà nước về đất đai, vấn đề thực thi pháp luật đất đai, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất cũng như việc áp dụng pháp luật đất đai trong quan hệ với các văn bản pháp luật có liên quan. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật đất đai, đảm bảo phát huy quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, góp phần đưa nguồn lực đất đai sử dụng có hiệu quả và phát triển kinh tế – xã hội.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về Luật Đất đai
- Pháp luật và áp dụng pháp luật về giá đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
- Pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về giao, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư và vấn đề đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

### **LH7202N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật môi trường và thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường ở Việt Nam. Mục đích chính nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức khoa học pháp lý chuyên sâu về quản lý, khai thác và bảo vệ môi trường, qua đó, giúp học viên đánh giá tổng thể hệ thống pháp luật, những kết quả đạt được trong thực thi pháp luật bảo vệ môi trường và những thách thức, tồn tại, hạn chế. Học phần cũng góp phần định hướng hành vi, xác định trách nhiệm pháp lý của các chủ thể trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề và nguyên tắc chung của Luật Môi trường
- Pháp luật về đánh giá môi trường và quản lý chất thải
- Pháp luật về an toàn thực phẩm và quản lý, bảo vệ khai thác tài nguyên thiên nhiên
- Pháp luật về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp môi trường
- Luật Quốc tế về bảo vệ môi trường và thực thi điều ước quốc tế về môi trường tại Việt Nam.

#### **LH7203N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật lao động, như chế độ định hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất, tranh chấp lao động và đình công..., các vấn đề về bảo vệ người lao động, người sử dụng lao động. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật lao động nhằm phát huy hiệu quả thực hiện pháp luật trong lĩnh vực lao động.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát về pháp luật lao động
- Đối tượng áp dụng của pháp luật lao động
- Một số nội dung cơ bản của pháp luật lao động Việt Nam hiện nay
- Bảo vệ quyền lợi của người lao động theo pháp luật lao động
- Bảo vệ quyền lợi của người sử dụng lao động theo pháp luật lao động

#### **LH7204N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208N, LH6209N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế, bao gồm: Những vấn đề chung về TMQT và Luật TMQT; Các nguyên tắc cơ bản của Luật TMQT; Thương mại hàng hoá và các hiệp định của WTO; Thương mại dịch vụ và GATS; Quyền sở hữu trí tuệ và Hiệp định TRIPs; Pháp luật điều chỉnh hợp đồng MBHHQT; Một số trở ngại trong quá trình tự do hóa thương mại quốc tế; Giải quyết tranh chấp TMQT giữa các thương nhân.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát chung về thương mại quốc tế
- Giới thiệu về các quy định của WTO điều chỉnh lĩnh vực thương mại hàng hoá quốc tế
- Giới thiệu các quy định của WTO điều chỉnh lĩnh vực thương mại dịch vụ quốc tế
- Pháp luật điều chỉnh hợp đồng MBHHQT
- Giải quyết tranh chấp TMQT giữa các thương nhân

### **C – CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**LH7205N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6201N, LH6203N, LH6204N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu cả lý luận và thực tiễn về: (1) Hoạt động kiểm tra, phán quyết của Toà án đối với các đạo luật do cơ quan lập pháp đưa ra; (2) Hoạt động giải quyết tranh chấp hành chính thông qua con đường khiếu nại tới cơ quan hành chính nhà nước hoặc khởi kiện tại Toà án. Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho người học các kỹ năng, thái độ theo chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã cam kết.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Chế độ bảo hiến
- Giải quyết khiếu nại hành chính
- Giải quyết vụ án hành chính

**LH7206N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N, LH6206N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về định tội danh, gồm khái niệm, ý nghĩa, các giai đoạn định tội danh, cơ sở pháp lý của định tội danh, định tội danh

theo các yếu tố cấu thành tội phạm, định tội danh trong các trường hợp đặc biệt. Chuyên đề cũng trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về quyết định hình phạt, gồm khái niệm, ý nghĩa của quyết định hình phạt, các căn cứ quyết định hình phạt, quyết định hình phạt trong các trường hợp đặc biệt, quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, ý nghĩa, các giai đoạn định tội danh
- Cơ sở pháp lý của định tội danh
- Định tội danh theo các yếu tố cấu thành tội phạm
- Định tội danh trong các trường hợp đặc biệt.
- Khái niệm, ý nghĩa của quyết định hình phạt
- Các căn cứ quyết định hình phạt
- Quyết định hình phạt trong các trường hợp đặc biệt
- Quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội

#### **LH7207N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N, LH6206N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh, như lịch sử lập pháp về chứng cứ trên thế giới và Việt Nam, lý luận chuyên sâu về chứng cứ, chế định chứng cứ trong pháp luật một số quốc gia trong sự so sánh với Việt Nam, những vấn đề lý luận chuyên sâu về chứng minh, hoạt động chứng minh trong các giai đoạn tố tụng hình sự, các giải pháp nâng cao chất lượng chứng minh trong tố tụng hình sự. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về chứng cứ và chứng minh nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật về chứng cứ và chứng minh nói riêng

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận và pháp luật về chứng cứ
- Những vấn đề lý luận và pháp luật về chứng minh
- Hoạt động chứng minh trong các giai đoạn tố tụng hình sự

#### **LH7208N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205N, LH6206N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, như khái niệm, đặc điểm của thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, nội dung của thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, các yếu tố có tác động đến thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, đánh giá thực trạng quy định của pháp luật, thực tiễn thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp và các yêu cầu và các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, đặc điểm của thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, nội dung của thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Các yếu tố có tác động đến thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Đánh giá thực trạng quy định của pháp luật, thực tiễn thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Các yêu cầu và các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp

**LH7209N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6215N

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về đặc điểm của tranh chấp kinh doanh thương mại, phân loại các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại, cách thức áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại, các căn cứ phát sinh tranh chấp, các điều kiện để áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại hiệu quả. Áp dụng pháp luật nhằm giải quyết chuyên sâu các tranh chấp kinh doanh, thương mại trong các tranh chấp điển hình về hợp đồng thương mại (điển hình như hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng logistics, hợp đồng cung ứng dịch vụ), giải quyết các tranh chấp phổ biến trong doanh nghiệp.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát về tranh chấp kinh doanh, thương mại và áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp về kinh doanh, thương mại
- Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại
- Áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp về hợp đồng thương mại
- Áp dụng pháp luật giải quyết các tranh chấp phổ biến trong doanh nghiệp

**LH7210N – Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, bao gồm Luật phòng, chống tham nhũng, xử lý hành chính đối với hành vi tham nhũng, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tham nhũng. Ngoài ra học phần sẽ giúp người học nghiên cứu chuyên sâu về việc hoàn thiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về phòng, chống tham nhũng
- Trách nhiệm hành chính đối với hành vi tham nhũng
- Trách nhiệm hình sự đối với hành vi tham nhũng
- Kinh nghiệm quốc tế về lập pháp đối với phòng, chống tham nhũng.

**D – LUẬN VĂN**

**LH7601N - Luận văn tốt nghiệp**

Số tín chỉ: 15 (Lý thuyết: 0 – Thực hành: 15)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: TR6001, NN6002, PP6101, LH6201N - LH6209N.

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức chuyên sâu về kiến thức và kỹ năng cũng như trình tự để triển khai hoàn thành luận văn tốt nghiệp. Đây là những kiến thức nền tảng và chuyên sâu giúp người học vận dụng để lập kế hoạch, thiết kế và triển khai thực hiện thành công luận văn tốt nghiệp trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật theo định hướng nghiên cứu.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch, thiết kế và bảo vệ đề cương luận văn
- Triển khai nghiên cứu lý luận
- Triển khai nghiên cứu thực tiễn
- Kiến nghị các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hoặc bảo đảm áp dụng đúng pháp luật
- Chỉnh sửa, bổ sung bản thảo và viết tóm tắt luận văn
- Nộp và bảo vệ và hoàn thiện luận văn

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO – CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC**  
**TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**  
**THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

**(ÁP DỤNG CHUẨN ĐẦU RA CDIO)**

**NGÀNH: LUẬT**

**MÃ NGÀNH: 8380101**

**ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

*Lâm Đồng – 2022*

## GIỚI THIỆU CHUNG

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật – Định hướng ứng dụng được thiết kế theo chuẩn đầu ra CDIO, đáp ứng các quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo; đáp ứng quy định về cấu trúc, nội dung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ trong Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 436/QĐ-ĐHĐL của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt. Ban biên soạn cũng tham khảo những nét đặc sắc từ các chương trình đào tạo thạc sĩ ngành ngành Luật (LLM in Law) của Trường Luật thuộc Đại học Edinburgh (The University of Edinburgh), Vương quốc Anh. Chương trình đào tạo trong 1 năm nếu học liên tục (full-time) hoặc 2 năm nếu học part-time, giúp người học kiến thức chuyên sâu và nâng cao về một số lĩnh vực pháp luật thông dụng, như pháp luật tố tụng hình sự, luật thương mại, tội phạm học, luật Châu Âu, luật sở hữu trí tuệ, truyền thông và công nghệ, lịch sử pháp luật và học thuyết pháp lý, luật tư, luật công.<sup>1</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật (General LLM) của Trường Đại học Birmingham, Vương quốc Anh. Chương trình cũng có thời gian đào tạo 1 năm toàn thời gian hoặc 2 năm không liên tục. Người học được tự do lựa chọn các học phần trong tổng số 30 học phần được thiết kế trong chương trình đào tạo phù hợp với định hướng nghề nghiệp tương lai của mình.<sup>2</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Luật của Trường Đại học Liverpool (University of Liverpool), Vương quốc Anh với thời gian đào tạo trong 12 tuần nhằm giúp người học phát triển các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng phân tích, kỹ năng tư duy phản biện và kỹ năng viết học thuật trong các chuyên môn sâu.<sup>3</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Luật (The LLM in American Law Program) của Trường Luật thuộc Đại học Boston University, Hoa Kỳ. Đây là một chương trình được thiết kế linh hoạt phù hợp với nhu cầu của từng học viên. Ngoài hai môn học bắt buộc là Giới thiệu hệ thống luật Hoa Kỳ (Introduction to American Law) và Kỹ năng nghiên cứu và viết khoa học luật (Legal Research and Writing) thì học viên được tự do lựa chọn bất kỳ học phần nào trong gần 200 học phần trong chương trình đào tạo phù hợp với định hướng phát triển nghề nghiệp của mình, như Luật tố tụng dân sự (civil procedure), luật trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng (torts), luật hợp đồng (contracts), luật hiến pháp (constitutional law), luật tài sản (property),

<sup>1</sup> Website của Đại học Edinburgh. Nguồn: <https://www.law.ed.ac.uk/study/masters-degrees/llm-law>.

<sup>2</sup> Website của Đại học Birmingham. Nguồn: <https://www.birmingham.ac.uk/postgraduate/courses/taught/law/llm-general.aspx#TeachingAndAssessmentTab>.

<sup>3</sup> Nguồn: Website của Trường Đại học Liverpool tại địa chỉ: <https://www.liverpool.ac.uk/study/postgraduate-taught/taught/llm-general/overview/>.

(property), luật hình sự (criminal law)...<sup>4</sup> Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật của Trường Đại học Havard, Hoa Kỳ với triết lý là cung cấp cho sinh viên một nền tảng kiến thức rộng rãi để thiết kế quá trình nghiên cứu của riêng họ trong khối kiến thức đã được Trường thiết kế. Mỗi năm Trường Havard cung cấp khoảng 500 khóa học và thảo luận (seminars). Học viên có thể đăng kí viết các bài nghiên cứu chuyên sâu hàng năm khoảng 50 trang về một chủ đề mà người học quan tâm sau khi tham khảo ý kiến của giáo sư hướng dẫn hoặc viết bài viết cho các tạp chí hoặc hội thảo.<sup>5</sup> Chương trình đã được chỉnh sửa, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu một cách hợp lý ý kiến đóng góp của các bên liên quan (giảng viên, cựu học viên, chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn, đại diện các đơn vị sử dụng lao động...) qua các hình thức lấy ý kiến góp ý khác nhau như tổ chức hội thảo, khảo sát bằng phiếu hỏi và ý kiến đóng góp của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, cũng như của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Sau đại học Trường Đại học Đà Lạt.

Chương trình đào tạo có 60 tín chỉ, bao gồm các khối kiến thức:

1. Khối kiến thức chung gồm các học phần: Triết học, Ngoại ngữ, Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu luật.
2. Khối kiến thức chuyên ngành gồm 09 học phần bắt buộc và 03 học phần tự chọn trong tổng số 12 học phần với tổng số 24 tín chỉ (18 tín chỉ bắt buộc và 6 tín chỉ tự chọn).
3. Khối kiến thức chuyên đề nghiên cứu khoa học gồm 06 chuyên đề bắt buộc (12 tín chỉ).

Khối kiến thức chuyên ngành và kiến thức chuyên đề nghiên cứu khoa học giúp học viên tiếp nhận và rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp cũng như tạo điều kiện cho học viên có cơ hội cập nhật kiến thức, phát triển nghề nghiệp và kỹ năng chuyên môn, có thể trở thành các nhà chuyên môn có trình độ cao, các chuyên gia trong các lĩnh vực pháp luật hoặc học tiếp lên các trình độ cao hơn.

4. Luận văn tốt nghiệp với 15 tín chỉ là một báo cáo khoa học, tổng hợp các kết quả nghiên cứu chính của học viên. Luận văn phải có đóng góp về lý luận, học thuật, đổi mới sáng tạo, thể hiện năng lực nghiên cứu của học viên.

---

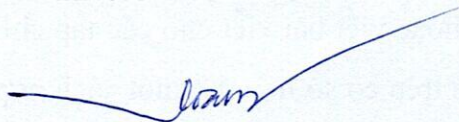
<sup>4</sup> Nguồn: Website của Trường Luật thuộc Đại học Boston University tại website: <https://www.bu.edu/law/academics/llm-masters-degrees/>.

<sup>5</sup> Nguồn: Website của Trường Luật (Law School) thuộc Đại học Havard. Nguồn: <https://hls.harvard.edu/content/uploads/2021/08/2021-2022-Graduate-Program-Handbook.pdf>.

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật – Định hướng nghiên cứu đảm bảo tính khoa học, hiện đại, chú trọng thực hành, có tính linh hoạt, cập nhật nhằm tạo điều kiện cho học viên phát triển năng lực nghề nghiệp, nâng cao khả năng sáng tạo và làm việc chất lượng sau khi tốt nghiệp.

Lâm Đông, ngày 6 tháng 9 năm 2022

**TRƯỞNG KHOA**

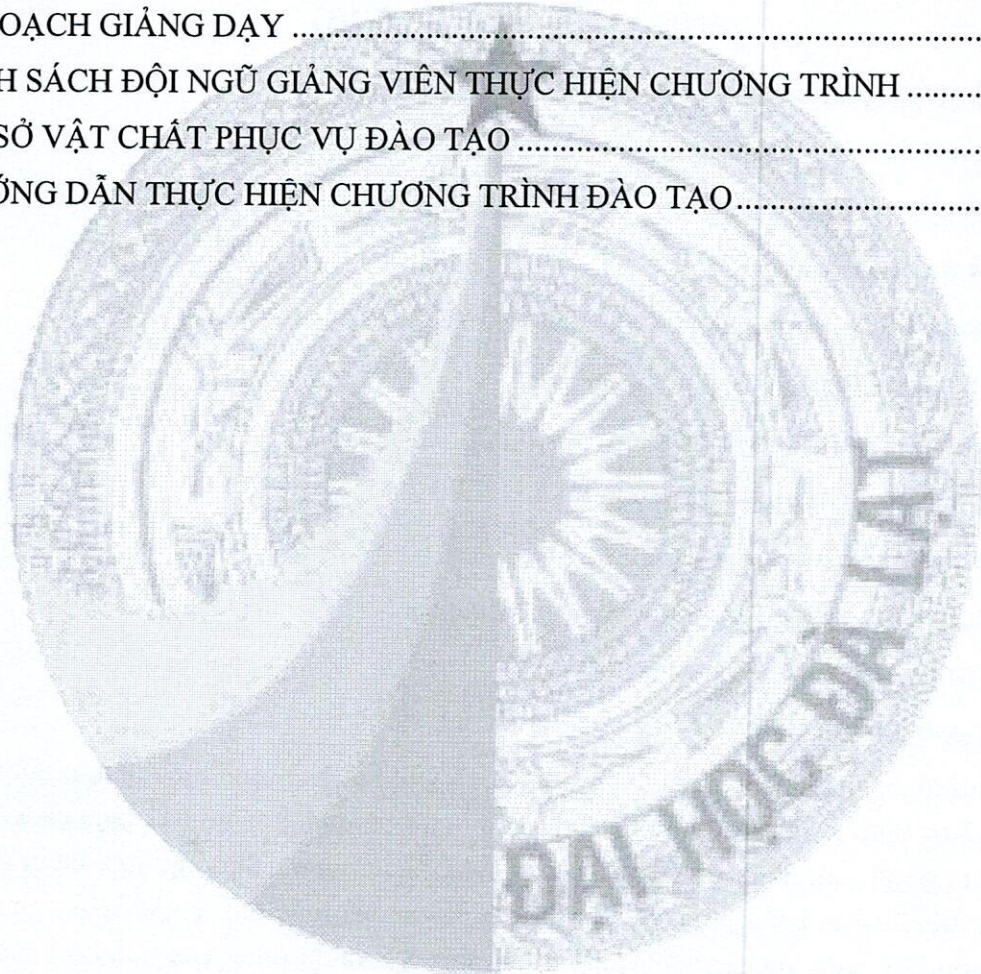


**TS. Nguyễn Thị Loan**



## MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG .....	5
2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO .....	5
3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH MỤC TIÊU ĐÀO TẠO.....	7
4. QUY TRÌNH, KẾ HOẠCH TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP	8
5. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	8
6. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	15
7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	17
8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY .....	21
9. DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH .....	24
10. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO .....	29
11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....	45



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ  
THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

**NGÀNH LUẬT, MÃ NGÀNH: 8380101**

**ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**1. THÔNG TIN CHUNG**

**Ngành đào tạo:** Luật

**Tên tiếng Anh:** Law

**Mã ngành:** 8380101

**Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Phương thức đào tạo:** Học chế tín chỉ

**Định hướng đào tạo:** Ứng dụng

**Thời gian đào tạo:** 24 tháng

**Khối lượng kiến thức toàn khóa:** 60 tín chỉ

**2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

**Mục tiêu chung**

Chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật - Định hướng ứng dụng nhằm: giúp người học làm chủ tri thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phân biệt dữ liệu, thông tin một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại; có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới và sử dụng các tiên bộ khoa học trong lĩnh vực chuyên môn luật; có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn luật; có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi; có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật và khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp; có năng lực và phẩm chất chính trị, đạo đức để thực hiện tốt các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực pháp luật; có ý thức trách nhiệm công dân, hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đáp ứng tốt các yêu cầu của thị trường lao động. Chương trình đào tạo cũng cung cấp những nền tảng cần thiết về tư duy, kiến thức, kỹ năng để người học đủ năng lực tự học tập, nghiên cứu, học tập suốt đời hoặc tiếp tục học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

## **Mục tiêu cụ thể**

Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Luật – Định hướng ứng dụng hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- **M01:** Có phẩm chất chính trị, đạo đức; có ý thức trách nhiệm công dân, hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ cộng đồng, phục vụ Tổ quốc.
- **M02:** Có kiến thức cơ bản và nâng cao về lý luận chính trị và phương pháp nghiên cứu khoa học làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn ngành Luật.
- **M03:** Có kỹ năng giao tiếp ở các dạng khác nhau như đối thoại, lắng nghe, viết, trình bày; có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương Bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam; có kỹ năng sử dụng máy tính và kỹ năng làm việc nhóm nhằm phục vụ cho việc thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu và tự đào tạo bản thân; có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức pháp luật.
- **M04:** Có kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành; có khả năng tìm kiếm và cập nhật các kiến thức mới liên quan; có khả năng trao đổi và chia sẻ các kiến thức chuyên môn trong quá trình dạy học và nghiên cứu.
- **M05:** Vận dụng được các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.
- **M06:** Vận dụng được các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật cũng như để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.
- **M07:** Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phản biện các dữ liệu, thông tin liên quan đến lĩnh vực pháp luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại; kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các tri thức mới một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp liên quan đến các ngành Luật.
- **M08:** Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật; khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các ngành Luật.

## **Cơ hội việc làm**

Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Luật - Định hướng ứng dụng có thể đảm nhận các vị trí việc làm:

- Làm việc trong hệ thống các cơ quan bảo vệ pháp luật như Cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Cơ quan Thi hành án.
- Làm việc trong các cơ quan nhà nước, các cơ quan báo chí, truyền thông ở trung ương và các địa phương.
- Làm giảng viên tại các cơ sở giáo dục – đào tạo.
- Làm việc tại các Trung tâm tư vấn pháp luật, các văn phòng tư vấn pháp luật, công ty luật, phòng công chứng.
- Làm việc trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác.
- Làm việc trong các tổ chức Đảng các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội (như Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam ...); các tổ chức nghề nghiệp như Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam ...
- Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế.
- Tự lập nghiệp để hành nghề luật, để kinh doanh hoặc tham gia quản trị doanh nghiệp.

## **3. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đà Lạt.

Ngành phù hợp không cần học bổ sung kiến thức:

- Luật
- Luật hiến pháp và luật hành chính
- Luật dân sự và tố tụng dân sự
- Luật hình sự và tố tụng hình sự
- Luật kinh tế
- Luật quốc tế

Ngành phù hợp cần học bổ sung kiến thức:

- Điều tra trinh sát
- Điều tra hình sự
- Quản lý nhà nước về an ninh
- Kỹ thuật quân sự
- Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp

- Quản lý, giáo dục và cải tạo phạm nhân
- Quản lý nhà nước
- Quản lý trật tự an toàn giao thông

Các học phần phải học bổ sung kiến thức

- Lý luận Nhà nước và pháp luật 3 tín chỉ
- Luật Hiến pháp 3 tín chỉ
- Luật Hành chính 3 tín chỉ
- Quyền con người 2 tín chỉ
- Luật tục 2 tín chỉ

#### **4. QUY TRÌNH, KẾ HOẠCH TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đà Lạt.

Dự kiến kế hoạch tuyển sinh và đào tạo: tuyển sinh 2 lần/năm, trong 05 năm đầu dự kiến tuyển 250 học viên.

Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Đà Lạt.

#### **5. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Học viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Luật - Định hướng ứng dụng sẽ thể hiện được các năng lực mô tả trong các chuẩn đầu ra sau:

##### **C01. Chuẩn đầu ra về kiến thức (cấp độ 1 CDIO)**

**1.1. Vận dụng phương pháp luận, các nguyên lý và học thuyết cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, phương pháp nghiên cứu khoa học để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.**

1.1.1. Vận dụng các nguyên lý và học thuyết cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực pháp luật.

1.1.2. Vận dụng phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác – Lê nin, các phương pháp nghiên cứu khoa học để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.

**1.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.**

1.2.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để

phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

1.2.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lí giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

**1.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.**

1.3.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

1.3.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.

**1.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.**

1.4.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

1.4.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.

## **C02. Chuẩn đầu ra về kỹ năng**

**2.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phản biện các dữ liệu, thông tin một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.**

2.1.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.

2.1.2. Có kỹ năng phản biện các chính sách, pháp luật, các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.

**2.2. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các ngành luật.**

2.2.1. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm trong các hoạt động có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

2.2.2. Có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

**2.3. Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.**

2.3.1. Có khả năng hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trùu tượng, kể cả những trao đổi thuộc lĩnh vực chuyên môn Luật.

2.3.2. Có khả năng giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ.

2.3.3. Có khả năng viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

## **C03. Chuẩn đầu ra về thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp**

**3.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới và đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp.**

3.1.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới hoạt động nghề nghiệp liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

3.1.2. Có khả năng đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.

**3.2. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật, khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn luật.**

3.2.1. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi



Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
1.2.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.			X	X	X	X	X	X
1.2.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.			X	X	X	X	X	X
1.2.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.			X	X	X	X	X	X
1.2.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để phân tích, lý giải, đánh giá các vấn đề đặt ra cả trong lý luận và thực tiễn hoạt động nghề nghiệp			X	X	X	X	X	X
<b>1.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</b>								
1.3.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.			X	X	X	X	X	X
1.3.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.			X	X	X	X	X	X
1.3.3. Vận dụng các kiến thức			X	X	X	X	X	X

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<i>chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>								
<i>1.3.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để đề xuất các sáng kiến, giải pháp hoàn thiện pháp luật.</i>			X	X	X	X	X	X
<b>1.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành Luật ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</b>								
<i>1.4.1. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.2. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Hình sự và Tố tụng hình sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.3. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Dân sự và Tố tụng dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>			X	X	X	X	X	X
<i>1.4.4. Vận dụng các kiến thức chuyên môn của ngành luật Kinh tế ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, theo hướng tiếp cận liên ngành, đa ngành để tổ chức và thực hiện các nghiên cứu khoa học, phát</i>			X	X	X	X	X	X

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<i>triển kiến thức mới và học tập lên cao ở trình độ Tiến sĩ.</i>								
<b>C02. (Chuẩn đầu ra về kỹ năng)</b>								
<b>2.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và phản biện các dữ liệu, thông tin một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.</b>								
<i>2.1.1. Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.</i>			X		X	X	X	X
<i>2.1.2. Có kỹ năng phân biện các chính sách, pháp luật, các dữ liệu, thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật một cách khoa học, tiên tiến và hiện đại.</i>			X		X	X	X	X
<b>2.2. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các ngành luật.</b>								
<i>2.2.1. Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm trong các hoạt động có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.</i>	X		X	X				X
<i>2.2.2. Có kỹ năng tư vấn, truyền bá, phổ biến, giáo dục tri thức có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.</i>	X		X	X				X
<b>2.3. Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</b>			X					
<i>2.3.1. Có khả năng hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi thuộc lĩnh vực chuyên môn Luật</i>			X					
<i>2.3.2. Có khả năng giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ</i>			X					
<i>2.3.3. Có khả năng viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau</i>			X					
<b>C03. (Chuẩn đầu ra về thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)</b>								
<b>3.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới và đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp.</b>								
<i>3.1.1. Có khả năng nghiên cứu, phát triển, đổi mới hoạt động nghề</i>			X	X	X	X	X	X

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo	Mục tiêu chương trình đào tạo							
	M01	M02	M03	M04	M05	M06	M07	M08
<i>ngành liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.</i>								
3.1.2. Có khả năng đưa ra những sáng kiến phục vụ hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X	X	X	X
3.2. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi, khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực pháp luật, khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn luật.								
3.2.1. Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi trong các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X	X	X	X
3.2.2. Có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện các công việc có liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của ngành Luật.			X	X	X		X	X
3.2.3. Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn luật.			X	X	X		X	X
3.3. Có khả năng tổ chức, quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp có liên quan đến các ngành luật.								
3.3.1. Có khả năng tổ chức, quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Luật.	X			X	X	X	X	X
3.3.2. Có khả năng đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến ngành Luật.	X			X	X	X	X	X

## 6. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành Luật – Định hướng ứng dụng được thiết kế với khối lượng toàn khóa là 60 tín chỉ. Cấu trúc các khối kiến thức và khối lượng tín chỉ được phân bố cho các khối kiến thức như sau:

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
<b>A – Kiến thức chung</b>		<b>9</b>	<b>9</b>	<b>0</b>
A1	Triết học	4	4	
A2	Tiếng Anh	3	3	

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
A3	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	2	2	
<b>B - Kiến thức chuyên ngành</b>		<b>36/54</b>	<b>30</b>	<b>6/24</b>
B1	Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B2	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B3	Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B4	Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B5	Tội phạm: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B6	Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B7	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B8	Tài sản: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B9	Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B10	Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B11	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B12	Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B13	Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B14	Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B15	Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	2	2	
B16	Cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn	2		2
B17	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	2		2
B18	Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	2		2
B19	Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	2		2
B20	Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn	2		2
B21	Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	2		2
B22	Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn	2		2

Các khối kiến thức		Số tín chỉ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
B23	Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn	2		2
B24	Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn	2		2
B25	Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn	2		2
B26	Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn	2		2
B27	Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	2		2
<b>C – Thực tập tốt nghiệp</b>		<b>6</b>	<b>6</b>	
C1	Thực tập 1	3	3	
C2	Thực tập 2	3	3	
<b>D – Đề án tốt nghiệp</b>		<b>9</b>	<b>9</b>	
<b>Đề án tốt nghiệp</b>		9	9	
<b>Tổng cộng</b>		<b>60/78</b>	<b>54</b>	<b>6/24</b>

## 7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### MA TRẬN ĐỐI SÁNH CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ	
				LT	TH
<b>A - KIẾN THỨC CHUNG</b>			<b>9</b>	<b>5.8</b>	<b>3.2</b>
1	TR6001	Triết học/ Philosophy	4	3	1
2	NN6002	Tiếng Anh/ English	3	2	1
3	PP6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật Scientific research and legal research skills	2	0.8	1.2
<b>B - KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>			<b>36/54</b>	<b>14.4/ 21.6</b>	<b>21.6/ 32.4</b>
<b>Bắt buộc</b>			<b>30</b>	<b>12</b>	<b>18</b>
4	LH6201U	Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn The rule-of-law State: Theory and practice	2	0.8	1.2
5	LH6202U	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn Human rights: Theory and practice	2	0.8	1.2
6	LH6203U	Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn Constitutional law: Theory and practice	2	0.8	1.2

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ	
				LT	TH
7	LH6204U	Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn Administrative Law: Theory and practice	2	0.8	1.2
8	LH6205U	Tội phạm: Lý luận và thực tiễn Crime: Theory and practice	2	0.8	1.2
9	LH6206U	Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn Criminal liability and punishment: Theory and practice	2	0.8	1.2
10	LH6207U	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn Issues in dealing with people under the age of 18 who violate the law: Theory and practice	2	0.8	1.2
11	LH6208U	Tài sản: Lý luận và thực tiễn Property: Theory and practice	2	0.8	1.2
12	LH6209U	Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn Contract law: Theory and practice	2	0.8	1.2
13	LH6210U	Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn Issues on Constitutional and Administrative Jurisdiction: Theory and practice	2	0.8	1.2
14	LH6211U	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn Determination of defendants' crimes and sentences: Theory and practice	2	0.8	1.2
15	LH7201U	Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng: Lý luận và thực tiễn Evidence and prove in criminal procedure: Theory and practice	2	0.8	1.2
16	LH7202U	Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn Prosecution and control judicial activities: Theory and practice	2	0.8	1.2
17	LH7203U	Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn To settle cases of business, trade: Theory and practice	2	0.8	1.2
18	LH7204U	Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn Anti-corruption laws: Theory and practice	2	0.8	1.2
<b>Tự chọn (chọn ít nhất 06 tín chỉ trong danh sách sau)</b>			<b>6/24</b>	<b>2.4/ 9.6</b>	<b>3.6/ 14.4</b>

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ	
				LT	TH
19	LH7205U	Cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn Administrative coercion and administrative responsibility: Theory and practice	2	0.8	1.2
20	LH7206U	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn Criminal litigation: Theory and practice	2	0.8	1.2
21	LH7207U	Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn Basic functions of criminal procedure: Theory and practice	2	0.8	1.2
22	LH7208U	Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn Civil obligations: Theory and practice	2	0.8	1.2
23	LH7209U	Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn Security measures: Theory and practice	2	0.8	1.2
24	LH7210U	Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn Commercial law: Theory and practice	2	0.8	1.2
25	LH7211U	Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn Competition and Antitrust law: Theory and practice	2	0.8	1.2
26	LH7212U	Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn E-commerce Law: Theory and practice	2	0.8	1.2
27	LH7213U	Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn Land law: Theory and practice	2	0.8	1.2
28	LH7214U	Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn Environmental law: Theory and practice	2	0.8	1.2
29	LH7215U	Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn Labour law: Theory and practice	2	0.8	1.2
30	LH7216U	Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn International commercial contracts: Theory and practice	2	0.8	1.2
<b>C- THỰC TẬP</b>			<b>6</b>	<b>0</b>	<b>6</b>
31	LH7401U	Thực tập 1 Practice 1	3	0	3
32	LH7402U	Thực tập 2 Practice 2	3	0	3
<b>D- ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP</b>			<b>9</b>	<b>0</b>	<b>9</b>

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ	
				LT	TH
33	LH7601U	Đề án tốt nghiệp Graduation thesis	9	0	9
<b>Tổng cộng</b>			<b>60/78</b>	<b>20.2/ 27.4</b>	<b>39.8/ 50.6</b>

**MA TRẬN ĐỐI SÁNH CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

HỌC PHẦN	BB/ TC	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo									
		C01				C02			C03		
		1.1	1.2	1.3	1.4	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3
<b>A. KIẾN THỨC CHUNG</b>											
Triết học	BB	x				x			x	x	x
Tiếng Anh	BB				x			x			
Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	BB	x				x	x		x		x
<b>B. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>											
Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Quyền con người: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Tội phạm: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Tài sản: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x	x	x	x	x
Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	BB		x	x	x	x	x		x	x	x
Cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x

HỌC PHẦN	BB/ TC	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo									
		C01				C02			C03		
		1.1	1.2	1.3	1.4	2.1	2.2	2.3	3.1	3.2	3.3
Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x		x	x	x
Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	TC		x	x	x	x	x	x	x	x	x
<b>C. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP</b>											
Thực tập 1	BB	x	x	x	x	x	x		x	x	x
Thực tập 2	BB	x	x	x	x	x	x		x	x	x
<b>D. ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP</b>											
Đề án tốt nghiệp	BB	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

### 8.1. Sự phân bố giảng dạy các khối kiến thức theo các học kỳ

Học kỳ I	Học kỳ II	Học kỳ III	Học kỳ IV
Kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành bắt buộc			
	Kiến thức chuyên ngành bắt buộc		
		Kiến thức chuyên ngành bắt buộc và kiến thức chuyên ngành tự chọn	
		Thực tập tốt nghiệp, thực hiện Đề án tốt nghiệp	

## 8.2. Kế hoạch giảng dạy theo học kỳ

### HỌC KỲ I: 15 TC (9 TC Kiến thức chung + 6 TC Kiến thức chuyên ngành bắt buộc)

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TL	BB	TC
1	TR6001	Triết học	4	3	1	4	0
2	NN6002	Tiếng Anh	3	2	1	3	0
3	PP6101	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	2	0.8	1.2	2	0
4	LH6201U	Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn The rule-of-law State: Theory and practice	2	0.8	1.2	2	0
5	LH6202U	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
6	LH6203U	Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>15</b>	<b>8.2</b>	<b>6.8</b>	<b>15</b>	<b>0</b>

### HỌC KỲ II: 16 TC Kiến thức chuyên ngành bắt buộc

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TL	BB	TC
1	LH6204U	Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
2	LH6205U	Tội phạm: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
3	LH6206U	Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
4	LH6207U	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
5	LH6208U	Tài sản: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
6	LH6209U	Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
7	LH6210U	Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
8	LH6211U	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>16</b>	<b>6.4</b>	<b>9.6</b>	<b>16</b>	<b>0</b>

**HỌC KỲ III: 14 TC (8 TC Kiến thức chuyên ngành bắt buộc + 6 TC Kiến thức chuyên ngành tự chọn)**

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TL	BB	TC
1	LH7201U	Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
2	LH7202U	Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
3	LH7203U	Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
4	LH7204U	Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	2	0
		<b>Chọn ít nhất 06 tín chỉ trong danh sách sau</b>					
5	LH7205U	Cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
6	LH7206U	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
7	LH7207U	Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
8	LH7208U	Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
9	LH7209U	Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
10	LH7210U	Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
11	LH7211U	Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
12	LH7212U	Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
13	LH7213U	Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
14	LH7214U	Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
15	LH7215U	Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
16	LH7216U	Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	2	0.8	1.2	0	2
		<b>Tổng cộng</b>	<b>14/ 32</b>	<b>5.6/ 12.8</b>	<b>8.4/ 19.2</b>	<b>8</b>	<b>6/ 24</b>

**HỌC KỲ IV: 15 TC (6 TC thực tập và 9 TC Đề án tốt nghiệp)**

STT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	TÍN CHỈ		TÍN CHỈ	
				LT	TH	BB	TC
1	LH7401U	Thực tập 1	3	0	3	3	0
2	LH7402U	Thực tập 2	3	0	3	3	0
3	LH7601U	Đề án tốt nghiệp	9	0	9	9	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>15</b>	<b>0</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>0</b>

**9. DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH (lập riêng danh sách giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng)****9.1. Danh sách các giảng viên cơ hữu**

(\*): Kinh nghiệm giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: nơi giảng dạy, thời gian, loại ngôn ngữ

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Trần Hữu Tráng	1968	PGS	Tiến sĩ, ngành Luật	32 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
2	TS. Nguyễn Thị Loan	1977		Tiến sĩ	21 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự - Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
3	TS. Nguyễn Văn Nghiệp	1980		Tiến sĩ	18 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt

4	TS. Trần Thị Ngọc Kim	1983		Tiến sĩ	17 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về pháp luật phòng chống tham nhũng
5	TS. Nguyễn Thị Vân Anh	1985		Tiến sĩ	11 năm	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Hiến pháp; Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn
6	TS. Nguyễn Thị Phương Hà	1985		Tiến sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	12 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính; Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính; Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn
7	TS. Nguyễn Thị Cẩm Tú	1988		Tiến sĩ Luật quốc tế	11 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại</li> <li>- Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn</li> </ul>

## 9.2. Danh sách các giảng viên thỉnh giảng

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Võ Khánh Vinh	1956	Giáo sư	Tiến sĩ/ Luật	44 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
						quyền; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về vai trò của người bào chữa trong tố tụng hình sự
2	Bùi Minh Trung	1958	Giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	42 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng
3	Bùi Nguyên Khánh	1975	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Kinh tế	25 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại
4	Cao Thị Oanh	1974	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự	26 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
5	Tô Văn Hòa	1973	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Hiến pháp	27 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính
6	Đào Thị Hằng	1954	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Lao động	45 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động/ Luật Lao động: Lý luận và thực tiễn
7	Trần Anh Tuấn	1969	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật Dân sự	30 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự
8	Nguyễn Thị Phương Hoa	1972	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự	27 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt
9	Lê Minh Hùng	1971	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật học (chuyên ngành Kinh tế,	27 năm	- Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn; - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
				những vấn đề trọng tài)		đồng; - Tài sản: Lý luận và thực tiễn; - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản.
10	Hoàng Thị Minh Sơn	1955	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Luật hình sự và TTHS	44 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
11	Đình Anh Tuấn	1962	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	38 năm	Tội phạm: Lý luận và thực tiễn; Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn
13	Vũ Xuân Trường	1955	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ ngành Luật	44 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn
14	Nguyễn Văn Quang	1970	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Ngành Luật hành chính	29 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính
15	Nguyễn Văn Hương	1969	Phó giáo sư	Tiến sĩ/ Ngành Luật hình sự và TTHS	30 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn
16	Phạm Thị Hương Lan	1975		Tiến sĩ/ Luật Kinh tế	11 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật môi trường
17	Nguyễn Mạnh Cường	1978		Tiến sĩ/ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	4 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hiến pháp, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm

### 9.3. Danh sách cố vấn học tập

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
1	Trần Hữu Tráng	1968	PGS	Tiến sĩ, ngành Luật	32 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
2	TS. Nguyễn Thị Loan	1977		Tiến sĩ	21 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự Nguyên tắc suy đoán vô tội trong tố tụng hình sự
3	TS. Nguyễn Văn Nghiệp	1980		Tiến sĩ	18 năm	Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn; Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về định tội danh và quyết định hình phạt
4	TS. Trần Thị Ngọc Kim	1983		Tiến sĩ	17 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm; Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về pháp luật phòng chống tham nhũng
5	TS. Nguyễn Thị Vân Anh	1985		Tiến sĩ	11 năm	Quyền con người: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Hiến pháp; Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn
6	TS. Nguyễn Thị Phương Hà	1985		Tiến sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	12 năm	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính; Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn; Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính; Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn
7	TS. Nguyễn Thị Cẩm Tú	1988		Tiến sĩ Luật quốc tế	11 năm	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Những vấn đề lý luận và thực tiễn

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC DANH KHOA HỌC	VĂN BẰNG, NGÀNH ĐÀO TẠO	KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY	HỌC PHẦN DỰ KIẾN GIẢNG DẠY
						chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn - Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại: Lý luận và thực tiễn - Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn - Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn

## 10. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ ĐÀO TẠO

### 10.1. Cơ sở vật chất phục vụ thực hiện chương trình đào tạo

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu			
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	3	958	
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	15	2524	
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	55	5276	
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	39	2087	
1.5	Số phòng học đa phương tiện	3	177	
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian	21	618	
2	Thư viện, trung tâm học liệu	1	8400	
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	44	10887	

**10.2. Trang thiết bị tại trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập phục vụ đào tạo**

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Tên học phần/môn học sử dụng thiết bị	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị				

**10.3. Thư viện:** Thư viện Trường, thư viện điện tử của Khoa và bộ môn.

STT	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí	Mã học phần/môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Bàn về quan điểm nội luật hoá các Công ước quốc tế về chống tham nhũng mà Việt Nam là thành viên	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số 01, 2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N LH7204U	HK3 HK3	
2	Quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán Việt Nam trong hội nhập quốc tế: Sách chuyên khảo	PGS.TS. Trần Minh Tuấn; Bùi Kim Thanh	Khoa học, xã hội, 2019, Việt Nam	4	Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn, Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại	LH7210U LH6215N	HK3 HK2	
3	Các nguyên tắc hiến định trong tố tụng hình sự Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Tất Viễn	Tư pháp, 2019, Việt Nam	5	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U LH6211N	HK3	

4	Quyền nhân thân trong pháp luật dân sự Việt Nam	ThS. Nguyễn Văn Huy chủ biên	Tư pháp, 2019, Việt Nam	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
5	Bình luận khoa học hiến pháp hiện hành năm 2013	Hoàng Thế Liên	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, Việt Nam	3	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về -Luật Hiến pháp Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn	LH6203N LH6203U	HK1 HK1	
6	Tư duy pháp lý của luật sư: Nhìn thật rộng và đánh tập trung	Nguyễn Ngọc Bích	Trẻ, 2019, Việt Nam	5	Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật	PP6101	HK1	
7	Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự 2015	TS. Phạm Mạnh Hùng chủ biên	Lao động, 2018, Việt Nam	5	Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U LH6211N	HK3 HK2	
8	Pháp luật về tố cáo: Thẩm quyền, trình tự giải quyết	TS. Đinh Văn Minh	Lao động, 2018, Việt Nam	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
9	Bình luận tội giết người và một số vụ án phức tạp: Sách chuyên khảo	Đỗ Đức Hồng Hà và các tác giả	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
10	Vật quyền trong luật dân sự Việt Nam: Sách chuyên khảo	Nguyễn Minh Oanh	Công an nhân dân, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
11	Pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015	Trần Minh Ngọc và các tác giả	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	

12	Quyền tài phán của quốc gia trên biển: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	TS. Nguyễn Thị Hồng Yến	Công an nhân dân, 2018, Việt Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
13	Thời hiệu thừa kế và thực tiễn xét xử	Tương Duy Lượng	Tư pháp, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự - Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	LH6213N LH7208U	HK2 HK2	
14	Tìm hiểu luật hành chính	GVC. Nguyễn Phúc Thành	Hồng Đức, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính	LH6204N LH6204N	HK2 HK2	
15	Bình luận bộ luật hình sự năm 2015: phần thứ hai: Chương XIV: Các tội xâm phạm TM, SK, NP, DD của con người	Đình Văn Quế	Thông tin và truyền thông, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
16	Giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng theo pháp luật Việt Nam: Sách chuyên khảo	TS. Nguyễn Bích Thảo	Tư pháp, 2018, Việt Nam	4	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
17	Pháp luật về thừa kế và giải quyết tranh chấp	PGS.TS. Phạm Văn Tuyết, Lê Kim Giang	Tư pháp, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nghĩa vụ dân sự - Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn	LH6213N LH7208U	HK2 HK2	
18	Bình luận khoa học bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phân các tội phạm.tl	Nguyễn Ngọc Hoà	Tư pháp, 2018, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	

19	Bảo lưu điều ước quốc tế: Khía cạnh pháp luật và thực tiễn	Nguyễn Thị Kim Ngân	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế - Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	LH7204N LH7216U	HK3 HK3	
20	Điểm mới về quyền nhân thân của cá nhân trong Bộ luật dân sự hiện hành năm 2015 và những tình huống thực tế	Trương Hồng Quang	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, Việt Nam	5	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn  -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	
21	Bình luận những điểm mới của Bộ luật hình sự hiện hành: Sửa đổi, bổ sung năm 2017	Nguyễn Văn Thuyết	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
22	Trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính: Theo Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017	TS. Nguyễn Kim Chi, Đỗ Đức Hồng Hà	Công an nhân dân, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
23	So sánh Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) với Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017	Trần Minh Hương	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
24	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự hiện hành: Sửa đổi, bổ sung năm 2017	Nguyễn Đức Mai	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
25	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Phần chung	Nguyễn Ngọc Hoà	Tư Pháp, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	

26	Bình luận án hình sự phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau trong quá trình tiến hành tố tụng theo Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Sách chuyên khảo	Trần Quang Hiến và các tác giả	Lao động, 2018, Việt Nam	5	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6211U	HK2	
27	Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015	Trần Anh Tuấn	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
28	Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)	Trần Văn Biên, Đinh Thế Hưng	Thế giới, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2 HK2	
29	Phương pháp định tội danh với 538 tội danh trong Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017	ThS. Đoàn Tấn Minh, Nguyễn Ngọc Điệp	Lao động, 2018, Việt Nam	5	Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6211U	HK2	
30	So sánh luật hôn nhân và gia đình năm 2000 – năm 2014 và các văn bản pháp luật về dân sự, hôn nhân, gia đình mới nhất	Nguyễn Ngọc Điệp	Thế giới, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
31	Thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự	Quý Lâm	Hồng Đức, 2018, Việt Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
32	Quy trình giải quyết tranh chấp dân sự; các quyết định Giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao về giải quyết tranh chấp dân sự	Lê Hải	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	

33	Bình luận khiếu nại về và các văn bản hướng dẫn thi hành	Trần Văn Biên	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N LH7205N LH6204U LH6210U	HK2 HK3 HK2 HK2	
34	Quy trình giải quyết các vụ án hình sự; 420 câu hỏi đáp về Bộ luật hình và Bộ luật tố tụng hình sự, các biện pháp phòng chống oan, sai, bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động luật tố tụng hình sự	Nguyễn Phương	Thế giới, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự - Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn	LH6211N LH7202U	HK2 HK3	
35	Bình luận luật hôn nhân và gia đình: Biên soạn theo các tài liệu mới nhất	Nguyễn Thị Chi	Lao động, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
36	Quy trình kiểm toán trong doanh nghiệp và những vấn đề quan trọng kế toán doanh nghiệp cần biết		Tài chính, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
37	Quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ Nghĩa Việt nam từ lý luận đến thực tiễn	Nguyễn Văn Quyền và các tác giả	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền - Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6201N LH6201U	HK1 HK1	
38	Bình luận khoa học luật tố chức cơ quan điều tra hình sự	Trung tướng, GS.TS. Nguyễn Ngọc Anh chủ biên	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH6211N	HK2	

39	Thừa kế trong pháp luật dân sự Việt Nam	ThS. Nguyễn Văn Huy	Tư Pháp, 2018, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản - Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6208N LH6208U	HK2 HK2	
40	Pháp luật hình sự Việt Nam trước thách thức an ninh phi truyền thống: Sách chuyên khảo	Trịnh Tiến Việt và các tác giả	Chính trị Quốc gia Sự thật, 2019, Việt Nam	5	- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
41	Bình luận khoa học luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, luật thi hành tạm giữ, tạm giam	Trần Văn Biên và các tác giả	Hồng Đức, 2017, Việt Nam	5	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH6211N	HK2	
42	Luận giải về vi phạm và bồi thường thiệt hại theo luật thương mại Việt Nam: Sách chuyên khảo	Lê Văn Tranh	Tư Pháp, 2017, Việt Nam	5	- Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và chuyên sâu về giải quyết tranh chấp thương mại	LH7203U LH7209N	HK3 HK3	
43	Quy định về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý mua bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài	Đặng Thanh Phương	Công thương, 2018, Việt Nam	3	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về hợp đồng thương mại quốc tế - Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn	LH7204N LH7216U	HK3 HK3	
44	Một số vấn đề lý luận nhà nước và pháp luật: Theo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII		Hồng Đức, 2017, Việt Nam	4	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về nhà nước pháp quyền - Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6201N LH6201U	HK1 HK1	
45	Tội phạm vị thành niên và những phân tích xã hội học	Đặng Cảnh Khanh và các tác giả	Dân trí, 2017, Việt Nam	10	- Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	LH6207U LH6207N	HK2 HK2	

46	Áp dụng pháp luật theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 - Những hạn chế và một số khuyến nghị	Lê Thị Bích Chi	Tập chí công thương, năm 2017, số 4+5/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản</li> <li>- Tài sản: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm</li> <li>- Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng</li> </ul>	LH6208N LH6208U LH7209U LH6214N LH6209U LH6209N	HK2 HK2 HK3 HK2 HK2 HK2	
47	Khái niệm tranh chấp đất đai trong Luật đất đai năm 2013	Lê Thị Bích Chi	Tập chí khoa học Đại học Đà Lạt, năm 2017, số 4/2017	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính</li> <li>- Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn</li> <li>- Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn</li> <li>- Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai</li> </ul>	LH6204N LH7205N LH6204U LH6210U LH7213U LH7201N	HK2 HK3 HK2 HK2 HK3 HK3	
48	Bàn về khái niệm Condotel theo pháp luật Việt Nam	Lê Thị Bích Chi, Nguyễn Văn Hùng	Tập chí công thương, năm 2018, số 11/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản</li> <li>- Tài sản: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn</li> <li>- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai</li> </ul>	LH6208N LH6208U LH7213U LH7201N	HK2 HK2 HK3 HK3	

49	Những vấn đề cần được hoàn thiện trong quy định của Dự thảo Nghị định về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ	Lê Thị Bích Chi, Nguyễn Trọng Đạt	Tạp chí Pháp luật và phát triển, năm 2020, số 11+12/2020		-Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	LH7209U LH6214N	HK3 HK2	
50	Nghĩa vụ cung cấp thông tin trong hợp đồng mua bán condotel tại Việt Nam	Lê Thị Bích Chi, Vương Nữ Minh Khuê	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 23 (447) tháng 12/2021		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
51	Quyền tiếp cận thông tin của người mua trong hợp đồng mua bán condotel ở Việt Nam hiện nay	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 08 (456) tháng 4/2022		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
52	Nhận diện rủi ro pháp lý đối với giao dịch về condotel	Lê Thị Bích Chi, Trương Trọng Hiếu	Tạp chí Nhà nước và pháp luật số 3 (407) tháng 3/2022		-Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật hợp đồng -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản -Tài sản: Lý luận và thực tiễn	LH6209U LH6209N	HK2 HK2	
53	Chế độ sử dụng đất xây dựng condotel ở Việt Nam hiện nay	Lê Thị Bích Chi	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 20 (468) tháng 10/2022		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tài sản -Tài sản: Lý luận và thực tiễn -Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai	LH6208N LH6208U LH7213U LH7201N	HK2 HK2 HK3 HK3	
54	Vai trò của Luật tục Tây Nguyên trong định hướng hành vi	Nguyễn Thị Oanh	Hội thảo đề tài cấp Bộ tháng 12/2017		-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn  -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U LH6202N	HK1 HK1	

55	Vận dụng Luật tục dân tộc Koro trong quản lý cộng đồng người Koro tại tỉnh Lâm Đồng	Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Thu Hoài	Tạp chí dân chủ và pháp luật, số chuyên đề tháng 6/2018	-Quyền con người: Lý luận và thực tiễn  -Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người	LH6202U  LH6202N	HK1  HK1	
56	Tội phạm có tổ chức và phòng ngừa tội phạm có tổ chức	Nguyễn Văn Nghiệp	Tạp chí công thương, năm 2017	Định tội danh và quyết định hình phạt	LH6211U	HK2	
57	Tào hôn và hôn nhân cận huyết thống ở Lâm Đồng	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí dân chủ và pháp luật, 2017	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người - Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N  LH6202U	HK1  HK1	
58	Di dân tự do tác động đến phát triển bền vững ở Tây Nguyên	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí quản lý nhà nước, 2018	Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N  LH6202U	HK1  HK1	
59	Giới hạn quyền con người và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp 2013	Nguyễn Thị Vân Anh	Tạp chí giáo dục và xã hội, 2020	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật hiến pháp -Luật hiến pháp lý luận và thực tiễn	LH6203N LH6203U	HK1  HK1	
60	Pháp luật về bán đấu giá hàng hoá trong thương mại - Những bất cập và kiến nghị hoàn thiện	Võ Thị Thanh Linh, Nguyễn Thị Loan	Tạp chí nghiên cứu lập pháp, 2019	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
61	Đảm bảo quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp quảng cáo – Nhìn từ góc độ pháp luật về quảng cáo thương mại	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 10, 2017	-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N  LH7210U	HK2  HK3	
62	Góp ý hoàn thiện các quy định về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền trong dự thảo Luật cạnh tranh sửa đổi	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 5, 2018	- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật cạnh tranh chống độc quyền - Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn	LH6216N  LH7211U	HK2  HK3	

63	Thẩm quyền quản lý hoạt động quảng cáo thương mại trực tuyến tại Anh, Singapor và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về quảng cáo thương mại trực tuyến tại Việt Nam	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nghiên cứu lập pháp, số 23, 2018		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
64	Quyền rút lui của người tiêu dùng trong hợp đồng giao kết từ xa, kinh nghiệm pháp luật Châu Âu và bài học kinh nghiệm cho pháp luật Việt Nam	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 9, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
65	Những bất cập trong quảng cáo thương mại trên mạng Internet và kiến nghị hoàn thiện	Võ Thị Thanh Linh	Tạp chí nhà nước và pháp luật, số 1, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại điện tử. - Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn	LH6217N LH7212U	HK2 HK3	
66	Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực đất đai tại các cơ sở đại học công lập trong điều kiện hiện nay	Nguyễn Văn Hùng	Tạp chí công thương, số 21, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật đất đai - Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn	LH7201N LH7213U	HK3 HK3	
67	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho cá nhân, hộ gia đình - Một số vấn đề lý luận và pháp lý	Nguyễn Thị Lựu	Tạp chí giáo dục và xã hội, số 96, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
68	Quy định của pháp luật Việt Nam về mang thai hộ và một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật	Nguyễn Thị Lựu	Tạp chí công thương, số 27. năm 2020		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về quyền con người Quyền con người lý luận và thực tiễn	LH6202N LH6202U	HK1 HK1	
69	Bàn về pháp luật thi hành án hành chính tại Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Nghệ Luật, số 5, 2017		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N LH6210U	HK3 HK2	

70	Trách nhiệm của Chấp hành viên trong thi hành án hành chính	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số 9, 2017		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N LH6210U	HK3  HK2	
71	Một số yếu tố cơ bản tác động đến thi hành án hành chính ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 91, 2018		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N LH6210U	HK3  HK2	
72	Một số bất cập trong quản lý nhà nước về địa giới hành chính cấp huyện tại Việt Nam hiện nay và một số kiến nghị hoàn thiện	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Công thương, số 4, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N LH6204U	HK2  HK2	
73	Thi hành án hành chính – Một số vấn đề lý luận cơ bản	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội, số 02, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính - Tài phán Hiến pháp và Tài phán hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH7205N LH6210U	HK3  HK2	
74	Một số vấn đề lý luận cơ bản về văn bản pháp luật ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Phương Hà	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số Đặc biệt tháng 3, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Luật Hành chính - Luật Hành chính: Lý luận và Thực tiễn	LH6204N LH6204U	HK2  HK2	
75	Tăng cường quản lý hoạt động phòng chống rửa tiền qua ngân hàng ở Việt Nam	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí quản lý nhà nước, 2018		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt - Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn	LH6206N LH6206U	HK2  HK2	
76	Góp ý hoàn thiện pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay tại các ngân hàng thương mại	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí Giáo dục và xã hội, 2020		- Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về các biện pháp bảo đảm	LH7209U LH6214N	HK3  HK2	

77	Một số vấn đề pháp lý của Luật chứng khoán 2019 - Những điểm mới doanh nghiệp cần biết	Lê Thị Thu Hiền	Tạp chí Công thương, 2019		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
78	Một số bất cập và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật lao động về kỹ luật lao động	Nguyễn Thị Thu Hoài	Tạp chí Công thương, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật lao động -Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn	LH7203N LH6209U	HK3 HK2	
79	Pháp luật về kinh doanh loại hình lưu trú du lịch Homestay	Trần Thị Khánh Chi	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 4+5, 2018		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
80	Loại hình lưu trú du lịch Homestay tại thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng	Trần Thị Khánh Chi	Tạp chí Giáo dục và xã hội, số 95, 2019		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
81	Quản lý nhà nước về Du lịch - Một số vấn đề cơ bản	Trần Thị Khánh Chi, Nguyễn Thị Huyền Thương	Tạp chí Công thương, số 8, 2020		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
82	Chủ thể quản lý, thanh lý tài sản trong pháp luật phá sản Việt Nam	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Tạp chí Công thương, số 2, 2020		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
83	Vai trò của Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý thanh lý tài sản trong thủ tục phục hồi doanh nghiệp mất khả năng thanh toán	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Tạp chí Công thương, số 14, 2020		-Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	

84	Bảo vệ quyền lợi người nông dân trong hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản	Nguyễn Thị Thanh Ngọc, Đỗ Thị Bông, Nguyễn Trường Tam	Tạp chí Công thương, số 13, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật thương mại - Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn	LH6215N LH7210U	HK2 HK3	
85	Vấn đề giới tính trong áp dụng thủ tục tố tụng hình sự tại Việt Nam	Nguyễn Thị Loan	Tạp chí Công thương, 2019		- Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn. - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tranh tụng trong tố tụng hình sự	LH7206U LH6211N	HK3 HK2	
86	Một số ý kiến về công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia đối với tội mua bán người trong Bộ luật hình sự Việt Nam	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Kiểm sát, số 22, 2020		- Tội phạm: Lý luận và thực tiễn - Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205U LH6205N	HK2 HK2	
87	Đánh giá sự phù hợp của Bộ luật hình sự Việt Nam về tội tham nhũng so với Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (TOC)	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Công thương, số 11, 2019		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N LH7204U	HK3 HK3	
88	Quan điểm về tham nhũng trong các Công ước quốc tế, so sánh với các quy định của pháp luật Việt Nam	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí khoa học kiểm sát, 2020		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N LH7204U	HK3 HK3	
89	Bàn về quan điểm nội luật hoá các Công ước quốc tế về chống tham nhũng mà Việt Nam là thành viên	Trần Thị Ngọc Kim	Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội, số 01, 2021		- Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về pháp luật phòng, chống tham nhũng - Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn	LH72010N LH7204U	HK3 HK3	

90	Xu hướng nhân đạo và hướng thiện trong áp dụng pháp luật hình sự Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 12 (26)/ 2018		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật	LH6205N/ LH6206N/ LH6207N	HK2/ Năm 1	
91	Xu hướng của quy định về tội phạm	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 1 (27)/ 2019		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm	LH6205N	HK2/ Năm 1	
92	Chế định "Đồng thuận"- Một chế định đặc thù trong luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số tháng 6/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
93	Bàn về cơ sở của trách nhiệm hình sự	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Kiểm sát, Trường Đại học Kiểm sát, số 6 (53)/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
94	Chế định sai lầm trong pháp luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức và kinh nghiệm cho Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 9(401)/2021		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	
95	Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự theo Luật hình sự Cộng hòa liên bang Đức và kinh nghiệm cho Việt Nam	Trần Hữu Tráng	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Hà Nội, số 90 tháng 04/2022		Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về tội phạm/ Những vấn đề lý luận và thực tiễn chuyên sâu về trách nhiệm hình sự và hình phạt/	LH6205N/ LH6206N	HK2/ Năm 1	

## 11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành Luật – Định hướng ứng dụng được xây dựng dựa trên Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo và Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 436/QĐ-ĐHĐL của Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt, có sự tham khảo các chương trình đào tạo ngành luật trong nước và quốc tế và quy trình xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra CDIO. Chương trình được thiết kế ứng với thời gian đào tạo là 02 năm (24 tháng) và thực hiện theo quy trình đào tạo hệ thống tín chỉ.

Phần kiến thức chung: Triết học, Ngoại ngữ (Tiếng Anh) và Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật. Học phần Triết học là học phần bắt buộc và được tổ chức giảng dạy trong chương trình. Học phần Ngoại ngữ (Tiếng Anh) được tổ chức giảng dạy trong chương trình và học viên có trách nhiệm tự học và thi lấy chứng chỉ tại các trung tâm hoặc cơ sở dạy ngoại ngữ được trường Đại học Đà Lạt công nhận, với trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung cũng như phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý nói riêng.

Phần kiến thức chuyên ngành bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn liên quan đến kiến thức cơ sở ngành nâng cao, kiến thức chuyên ngành, kiến thức liên ngành. Trong phần kiến thức kiến chuyên ngành, học viên được trang bị các học phần như: Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn, Quyền con người: Lý luận và thực tiễn, Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn, Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn, Tội phạm: Lý luận và thực tiễn, Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn, Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn, Tài sản: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn, Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn, Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng: Lý luận và thực tiễn, Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn, Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn, Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn...Phần tự chọn trong khối kiến thức chuyên ngành khá phong phú, học viên có thể chọn lựa những học phần mà mình quan tâm và yêu thích. Đó có thể là những học phần về: Cường chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn, Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn, Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn, Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn, Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn, Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn, Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn.

Trong quá trình học tập, bên cạnh việc học các học phần lý thuyết tại trường, học viên cần phải hoàn thành các học phần thực tập nghề nghiệp. Trong quá trình thực tập nghề nghiệp, học viên sẽ nhận được sự hướng dẫn, giám sát và hỗ trợ của các giảng viên hướng dẫn thuộc khoa Luật học và đội ngũ cán bộ công tác thực tiễn giàu kinh nghiệm ở các cơ quan, cơ sở hành nghề Luật.

Học viên thực hiện đề án tốt nghiệp thạc sĩ là học phần bắt buộc, có khối lượng là 09 tín chỉ về lĩnh vực chuyên môn ngành Luật.

Chương trình đào tạo ngành Luật - Định hướng ứng dụng được thiết kế theo phương pháp xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, đồng thời theo hướng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, chú trọng phát triển hài hòa cả ba mặt gồm kiến thức, kỹ năng và thái độ. Qua đó chương trình khi được thực hiện sẽ giúp học viên hình thành các năng lực nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật mà xã hội yêu cầu. Chương trình cũng được biên soạn theo hướng đổi mới các phương pháp dạy và học trình độ thạc sĩ.

Về điều kiện tốt nghiệp, học viên sẽ được cấp bằng tốt nghiệp thạc sĩ ngành Luật sau khi tích lũy tối thiểu 60 tín chỉ, trong đó phải tích lũy đầy đủ số tín chỉ cho các học phần từ các khối kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành, thực tập và đề án tốt nghiệp; đồng thời đạt chuẩn ngoại ngữ theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Đà Lạt./.

**TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO  
SAU ĐẠI HỌC**

**TRƯỞNG KHOA**

  
Nguyễn Thị Loan

**PHIẾU TRƯỞNG**



Mai Minh Nhật

**TRƯỞNG PHÒNG QLĐT  
SAU ĐẠI HỌC**

  
Võ Văn Đức

# PHỤ LỤC MÔ TẢ HỌC PHẦN

## A – PHẦN KIẾN THỨC CHUNG

### TR6001 – Triết học Mác-Lênin

Số tín chỉ: 04 (Lý thuyết: 03 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Nội dung của học phần gồm chương mở đầu giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của học phần. Phần còn lại được cấu trúc thành 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Đó là chủ nghĩa duy vật, phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

### NN6002 – Tiếng Anh

Số tín chỉ: 03 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên nắm vững các kiến thức cơ bản về ngữ pháp, có vốn từ vựng xã hội và chuyên môn cần thiết đáp ứng khả năng đọc hiểu và giao tiếp thông dụng bằng tiếng Anh, đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành.

### PP6101 – Phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng nghiên cứu Luật

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 01 – Thực hành: 01)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung cũng như phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý nói riêng. Đây là những kiến thức nền tảng giúp người học có thể vận dụng để thiết kế và triển khai thực hiện thành công các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý trong tương lai.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khoa học pháp lý và phương pháp luận nghiên cứu khoa học pháp lý
- Phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý
- Khái niệm và các loại nghiên cứu pháp lý
- Chương trình (thiết kế) nghiên cứu pháp lý
- Tổ chức nghiên cứu pháp lý

## **B – PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**

### **LH6201U – Nhà nước pháp quyền: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phân: Bắt buộc  Tự chọn

Học phân tiên quyết: Không

Học phân trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về nhà nước pháp quyền, gồm: Những vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN; Thực trạng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; Kinh nghiệm xây dựng Nhà nước pháp quyền ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam; Quan điểm, mục tiêu, đột phá, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa trong công việc đóng góp cho sự thành công của công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phân bao gồm:

- Lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN
- Thực trạng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam
- Kinh nghiệm xây dựng Nhà nước pháp quyền ở một số quốc gia và bài học cho Việt Nam
- Quan điểm, mục tiêu, đột phá, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

### **LH6202U – Quyền con người: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phân: Bắt buộc  Tự chọn

Học phân tiên quyết: Không

Học phân trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về quyền con người và cơ chế bảo đảm quyền con người trên thế giới và ở Việt Nam, giúp người học nâng cao hiểu biết về lý luận cũng như thực tiễn về quyền con người, bảo đảm quyền con người, đồng thời hình thành các quan điểm, nguyên tắc và tư tưởng đề tự bảo vệ và thực hiện quyền con người, nhằm phát triển tự do của con người trong khuôn khổ pháp luật.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phân bao gồm:

- Những vấn đề cơ bản về cơ chế bảo đảm quyền con người
- Pháp luật và cơ chế quốc tế bảo đảm quyền con người
- Quan điểm và phương thức bảo đảm quyền con người của Đảng cộng sản Việt Nam

- Pháp luật và cơ chế của Việt Nam trong bảo đảm quyền con người

### **LH6203U – Luật Hiến pháp: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức kiến thức lý luận và thực tiễn toàn diện, nâng cao và hiện đại về Luật Hiến pháp về cơ chế bảo hiến, cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước và hoàn thiện bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Đây là những kiến thức người học bên cạnh nâng cao hiểu biết về lý luận cũng như thực tiễn về Hiến pháp, xây dựng Hiến pháp, bảo vệ Hiến pháp, việc tổ chức bộ máy nhà nước và hoàn thiện bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Hiến pháp và vấn đề bảo hiến ở Việt Nam
- Chế độ chính trị của nước CHXHCN Việt Nam
- Bầu cử ở nước CHXHCN Việt Nam
- Kiểm soát quyền lực nhà nước
- Bộ máy nhà nước và tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam

### **LH6204U – Luật Hành chính: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên lý luận và thực tiễn toàn diện, nâng cao và hiện đại về Luật Hành chính, trong đó nhấn mạnh: Nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước, thủ tục hành chính, quyết định hành chính, địa vị pháp lý các chủ thể của pháp luật hành chính (cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, các tổ chức xã hội, công dân và người nước ngoài ở Việt Nam). Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho người học các kỹ năng, thái độ theo chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã cam kết.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước
- Thủ tục hành chính
- Quyết định hành chính
- Địa vị pháp lý của cơ quan hành chính nhà nước
- Địa vị pháp lý của cán bộ, công chức nhà nước
- Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội, công dân và người nước ngoài ở Việt Nam.

### **LH6205U – Tội phạm: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về tội phạm, như các qui định của chế định tội phạm, các kiểu định nghĩa về tội phạm, các quan điểm về đặc điểm của tội phạm, phân loại tội phạm, cấu thành tội phạm, các chế định liên quan đến tội phạm.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm tội phạm
- Cấu thành tội phạm
- Các yếu tố cấu thành tội phạm
- Các chế định liên quan đến tội phạm

### **LH6206U – Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về trách nhiệm hình sự (TNHS) và hình phạt, như cơ sở xã hội của TNHS, cơ sở pháp lý của TNHS, cơ sở thực tiễn của TNHS, nội dung pháp lý của TNHS, vấn đề loại trừ TNHS, sai lầm và ảnh hưởng của sai lầm đến TNHS, cơ sở của việc quy định hình phạt, mục đích và bản chất và hiệu quả của hình phạt. Đây là những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng TNHS và hình phạt nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng TNHS và hình phạt nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, cơ sở, nội dung của trách nhiệm hình sự
- Loại trừ trách nhiệm hình sự
- Khái niệm và cơ sở của việc quy định hình phạt
- Xu hướng quy định và áp dụng hình phạt trên thế giới

### **LH6207U – Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 1,2 – Thực hành: 0,8)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6203U, LH6204U, LH6205U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về xử lý vi phạm pháp luật của người dưới 18 tuổi chủ yếu tập trung vào xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm hành chính và vi phạm hình sự. Qua đó đánh giá nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm nói chung đồng thời tập trung nghiên cứu về xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm dưới góc độ hình sự qua đó đánh giá quy định của pháp luật xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội, hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Từ đó, hạn chế tình trạng người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật
- Các yếu tố ảnh hưởng đến xử lý vi phạm pháp luật của người dưới 18 tuổi
- Xử lý người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật
- Thủ tục xử lý người dưới 18 tuổi theo quy định của pháp luật Việt Nam
- Các biện pháp giám sát, giáo dục và tái hòa nhập cộng đồng với người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật

#### **LH6208U – Tài sản: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật tài sản ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, bao gồm những vấn đề chung về pháp luật tài sản; những vấn đề pháp lý liên quan đến bất động sản và thực trạng áp dụng pháp luật tại Việt Nam để làm rõ một số bất cập về chế độ pháp lý đối với bất động sản; về các loại tài sản mới trong thời đại ngày nay và thực trạng áp dụng pháp luật tại Việt Nam để làm rõ một số bất cập về chế độ pháp lý đối với các loại bất động sản đặc thù; về các loại bất động sản đặc thù và thực trạng áp dụng pháp luật tại Việt Nam để làm rõ một số bất cập về chế độ pháp lý đối với các loại bất động sản đặc thù; về các giao dịch cụ thể về bất động sản và thực trạng áp dụng pháp luật tại Việt Nam để làm rõ một số bất cập của pháp luật về giao dịch bất động sản.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về tài sản
- Những vấn đề pháp lý về bất động sản
- Các loại tài sản mới
- Các loại bất động sản đặc thù
- Các giao dịch cụ thể về bất động sản

#### **LH6209U – Pháp luật hợp đồng: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật hợp đồng ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, bao gồm những vấn đề chung về hợp đồng và pháp luật hợp đồng; những nguyên tắc cơ bản của pháp luật hợp đồng; về hợp đồng vô hiệu và hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu, thực trạng áp dụng pháp luật và một số bất cập; về vi phạm hợp đồng và biện pháp xử lý, thực trạng áp dụng pháp luật và một số bất cập; về việc thực hiện hợp đồng trong một số trường hợp đặc thù, thực trạng áp dụng pháp luật và một số bất cập.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về hợp đồng và pháp luật hợp đồng
- Các nguyên tắc cơ bản của pháp luật hợp đồng
- Hợp đồng vô hiệu và hậu quả hợp đồng vô hiệu
- Vi phạm hợp đồng và biện pháp xử lý
- Thực hiện hợp đồng trong một số trường hợp đặc thù

**LH6210U – Tài phán Hiến pháp và Tài phán Hành chính: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6201U, LH6203U, LH6204U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại cả lý luận và thực tiễn gồm: (1) Hoạt động kiểm tra, phán quyết của Toà án đối với các đạo luật do cơ quan lập pháp đưa ra; (2) Hoạt động giải quyết tranh chấp hành chính thông qua con đường khiếu nại tới cơ quan hành chính nhà nước hoặc khởi kiện tại Toà án. Bên cạnh đó, học phần còn trang bị cho học viên các kỹ năng, thái độ theo chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã cam kết.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Chế độ bảo hiến
- Giải quyết khiếu nại hành chính
- Giải quyết vụ án hành chính

**LH6211N – Định tội danh và quyết định hình phạt: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U, LH6206U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về định tội danh, gồm khái niệm, ý nghĩa, các giai đoạn định tội danh, cơ sở pháp lý của định tội danh, định tội danh theo các yếu tố cấu thành tội phạm, định tội danh trong các trường hợp đặc biệt. Chuyên đề cũng trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại

về quyết định hình phạt, gồm khái niệm, ý nghĩa của quyết định hình phạt, các căn cứ quyết định hình phạt, quyết định hình phạt trong các trường hợp đặc biệt, quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, ý nghĩa, các giai đoạn định tội danh
- Cơ sở pháp lý của định tội danh
- Định tội danh theo các yếu tố cấu thành tội phạm
- Định tội danh trong các trường hợp đặc biệt.
- Khái niệm, ý nghĩa của quyết định hình phạt
- Các căn cứ quyết định hình phạt
- Quyết định hình phạt trong các trường hợp đặc biệt
- Quyết định hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội

### **LH7201U – Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U, LH6206U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về chứng cứ, chế định chứng cứ trong pháp luật một số quốc gia trong sự so sánh với Việt Nam, những vấn đề lý luận cần thiết và cập nhật về chứng minh, hoạt động chứng minh trong các giai đoạn tố tụng hình sự, các giải pháp nâng cao chất lượng chứng minh trong tố tụng hình sự. Đây là những kiến thức cần thiết và cập nhật giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về chứng cứ và chứng minh nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật về chứng cứ và chứng minh nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận và pháp luật về chứng cứ
- Những vấn đề lý luận và pháp luật về chứng minh
- Hoạt động chứng minh trong các giai đoạn tố tụng hình sự

### **LH7202U – Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U, LH6206U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, như khái niệm, đặc điểm của thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, nội dung của

thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, các yếu tố có tác động đến thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, đánh giá thực trạng quy định của pháp luật, thực tiễn thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp và các yêu cầu và các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Thực trạng quy định của pháp luật, thực tiễn thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp
- Các yêu cầu và các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp

### **LH7203U – Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6209U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về đặc điểm của tranh chấp kinh doanh thương mại, phân loại các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại, cách thức áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại, các căn cứ phát sinh tranh chấp, các điều kiện để áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại hiệu quả. Áp dụng pháp luật nhằm giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại trong các tranh chấp điển hình về hợp đồng thương mại (điển hình như hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng logistics, hợp đồng cung ứng dịch vụ), giải quyết các tranh chấp phổ biến trong doanh nghiệp.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát về tranh chấp kinh doanh, thương mại và áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp về kinh doanh, thương mại
- Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại
- Áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp về hợp đồng thương mại
- Áp dụng pháp luật giải quyết các tranh chấp phổ biến trong doanh nghiệp

### **LH7204 – Pháp luật phòng, chống tham nhũng: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật phòng, chống tham nhũng, bao gồm Luật phòng, chống tham nhũng, xử lý hành chính đối với hành vi tham nhũng, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm tham nhũng.

Ngoài ra học phần sẽ giúp người học nghiên cứu chuyên sâu về việc hoàn thiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về phòng, chống tham nhũng
- Trách nhiệm hành chính đối với hành vi tham nhũng
- Trách nhiệm hình sự đối với hành vi tham nhũng
- Kinh nghiệm quốc tế về lập pháp đối với phòng, chống tham nhũng.

### **LH7205U – Cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6204U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về cưỡng chế hành chính và trách nhiệm hành chính, như: mục đích và vai trò của các biện pháp cưỡng chế hành chính (CCHC), cơ sở pháp lý của CCHC, cơ sở thực tiễn của CCHC, các nhóm biện pháp CCHC, thẩm quyền áp dụng các biện pháp CCHC, nguyên tắc và thủ tục áp dụng các biện pháp CCHC. Đặc biệt nghiên cứu sâu về hành vi vi phạm hành chính (VPHC) - cơ sở để truy cứu trách nhiệm hành chính (TNHC), nguyên tắc xử phạt VPHC, nguyên tắc phân định thẩm quyền xử phạt VPHC, các hình thức xử phạt VPHC, các biện pháp khắc phục hậu quả khi VPHC. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng các biện pháp CCHC đặc biệt là biện pháp xử phạt đối với các hành vi VPHC nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng các biện pháp CCHC và TNHC nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái niệm, mục đích, vai trò của các biện pháp cưỡng chế hành chính
- Các biện pháp cưỡng chế hành chính
- Khái niệm, đặc điểm, cấu thành của vi phạm hành chính
- Trách nhiệm hành chính

### **LH6211N – Tranh tụng trong tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U, LH6206U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về tranh tụng và kỹ năng tranh tụng, như mục đích, vai trò, chủ thể, đối tượng, nội dung của tranh tụng; kỹ năng tranh tụng của các chủ thể tranh tụng, cơ sở pháp lý của tranh tụng trong tố tụng hình sự; những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế trong thực tiễn

tranh tụng và thể hiện kỹ năng tranh tụng; các yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng và kỹ năng tranh tụng của các chủ thể. Đây là những kiến thức, kỹ năng cần thiết, cập nhật giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về tranh tụng nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật về tranh tụng trong tố tụng hình sự nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về tranh tụng trong tố tụng hình sự
- Cơ sở pháp lý của tranh tụng trong tố tụng hình sự
- Thực tiễn tranh tụng trong giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam

### **LH7207U – Các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6205U, LH6206U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về chức năng tố tụng hình sự, như khái niệm, các yếu tố có tác động đến các chức năng của tố tụng hình sự, cơ cấu chức năng trong tố tụng hình sự, các nguyên tắc bảo đảm thực hiện các chức năng của tố tụng hình sự; khái niệm, đặc điểm của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, chủ thể của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, nội dung của các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự, thực tiễn các chức năng cơ bản trong tố tụng hình sự; yêu cầu và bảo đảm thực hiện các chức năng cơ bản của tố tụng hình sự. Những tri thức này góp phần bảo đảm thực hiện tốt các chức năng của tố tụng hình sự, góp phần giải quyết vụ án hình sự một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, bảo đảm không để lọt tội phạm cũng như không làm oan người vô tội, nâng cao hiệu quả điều chỉnh của pháp luật tố tụng hình sự.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề lý luận về chức năng của tố tụng hình sự
- Lý luận và thực tiễn về từng chức năng cơ bản của tố tụng hình sự
- Các yêu cầu và biện pháp bảo đảm thực hiện chức năng của tố tụng hình sự.

### **LH7208 – Nghĩa vụ dân sự: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức lý luận và thực tiễn về nghĩa vụ dân sự ở mức độ toàn diện, nâng cao và hiện đại, bao gồm những kiến thức về: Khái niệm, đối tượng, phân loại nghĩa vụ dân sự; Căn cứ xác lập nghĩa vụ dân sự, trong đó nhấn mạnh đến hợp đồng dân sự, hành vi pháp lý đơn phương, trách nhiệm dân sự, được lợi về tài sản không có

căn cứ pháp luật và thực hiện công việc không có ủy quyền. Học phần cũng nghiên cứu chuyên sâu về sự vận hành của nghĩa vụ dân sự, gồm: Thực hiện nghĩa vụ dân sự, chuyển giao quyền yêu cầu, chuyển giao nghĩa vụ và chấm dứt nghĩa vụ dân sự..

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về nghĩa vụ dân sự;
- Các căn cứ xác lập nghĩa vụ dân sự
- Sự vận hành của nghĩa vụ dân sự.

### **LH7209U – Các biện pháp bảo đảm: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về các biện pháp bảo đảm. Giao dịch bảo đảm là giao dịch được xác lập với mục đích bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ dân sự. Pháp luật Việt Nam hiện hành đã quy định chín biện pháp bảo đảm nghĩa vụ (cầm cố tài sản, thế chấp tài sản, bảo lãnh, đặt cọc, ký cược, ký quỹ, tín chấp, bảo lưu quyền sở hữu, cầm giữ tài sản); quy định về đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát chung về giao dịch bảo đảm;
- Tài sản bảo đảm và xử lý tài sản bảo đảm;
- Đăng ký giao dịch bảo đảm;
- Các giao dịch bảo đảm đặc thù;
- Giải quyết tranh chấp về giao dịch bảo đảm.

### **LH7210U – Pháp luật thương mại: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật thương mại như thương nhân, hành vi thương mại, các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam, hợp đồng thương mại, giải quyết tranh chấp thương mại và phá sản doanh nghiệp.. Đây là những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật thương mại nhằm bảo đảm phát huy hiệu quả tối đa của việc áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng pháp luật thương mại nói riêng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Khái quát chung về pháp luật thương mại
- Pháp luật về các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam
- Pháp luật về hợp đồng thương mại
- Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại
- Pháp luật về phá sản doanh nghiệp

### **LH7211U – Pháp luật cạnh tranh chống độc quyền: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật cạnh tranh và chống độc quyền. Cung cấp cho người học kiến thức thực tế để vận dụng trong việc giải quyết các tình huống pháp lý liên quan đến luật cạnh tranh.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Lý luận về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh
- Pháp luật về cạnh tranh không lành mạnh
- Pháp luật điều chỉnh hành vi hạn chế cạnh tranh (Kiểm soát độc quyền)
- Thẩm quyền và tổ tụng cạnh tranh

### **LH7212U – Pháp luật thương mại điện tử: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về những vấn đề đặc trưng của thương mại điện tử như: đặc điểm của thương mại điện tử, vai trò của thương mại điện tử, các hoạt động thương mại điện tử. Đồng thời, cung cấp các kiến thức những vấn đề cần thiết, hiện đại và cấp bách liên quan đến pháp luật thương mại điện tử về cách thức xác lập hợp đồng qua mạng, chữ ký điện tử, thực hiện hợp đồng thương mại điện tử, các hoạt động trên các website bán hàng, quảng cáo, khuyến mại và đấu giá trực tuyến, giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong các giao dịch điện tử, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các giao dịch thương mại điện tử.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Giới thiệu về thương mại điện tử và pháp luật thương mại điện tử
- Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử và chữ ký số
- Pháp luật về hoạt động website trong thương mại điện tử
- Vấn đề bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử
- Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử

## **LH7213U – Pháp luật đất đai: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật đất đai và thực thi pháp luật đất đai trong thực tiễn. Các vấn đề nâng cao và hiện đại về quản lý nhà nước về đất đai, vấn đề thực thi pháp luật đất đai, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất cũng như việc áp dụng pháp luật đất đai trong quan hệ với các văn bản pháp luật có liên quan. Đây là những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật đất đai, đảm bảo phát huy quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, góp phần đưa nguồn lực đất đai sử dụng có hiệu quả và phát triển kinh tế – xã hội.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề chung về Luật Đất đai
- Pháp luật và áp dụng pháp luật về giá đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất
- Pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về giao, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Thực tiễn áp dụng pháp luật thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư và vấn đề đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

## **LH7202U – Pháp luật môi trường: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: không

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật môi trường và thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường ở Việt Nam. Mục đích chính nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức khoa học pháp lý diện, nâng cao và hiện đại về quản lý, khai thác và bảo vệ môi trường, qua đó, giúp học viên đánh giá tổng thể hệ thống pháp luật, những kết quả đạt được trong thực thi pháp luật bảo vệ môi trường và những thách thức, tồn tại, hạn chế. Học phần cũng góp phần định hướng hành vi, xác định trách nhiệm pháp lý của các chủ thể trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Những vấn đề và nguyên tắc chung của Luật Môi trường
- Pháp luật về đánh giá môi trường và quản lý chất thải
- Pháp luật về an toàn thực phẩm và quản lý, bảo vệ khai thác tài nguyên thiên nhiên
- Pháp luật về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp môi trường

- Luật Quốc tế về bảo vệ môi trường và thực thi điều ước quốc tế về môi trường tại Việt Nam.

### **LH7215U – Pháp luật lao động: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phân: Bắt buộc  Tự chọn

Học phân tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phân trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về pháp luật lao động, như chế định hợp đồng lao động, tiền lương, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất, tranh chấp lao động và đình công..., các vấn đề về bảo vệ người lao động, người sử dụng lao động. Đây là những kiến thức chuyên sâu giúp người học hình thành các quan điểm, các nguyên tắc và hệ tư tưởng trong lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật lao động nhằm phát huy hiệu quả thực hiện pháp luật trong lĩnh vực lao động.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phân bao gồm:

- Khái quát về pháp luật lao động
- Đối tượng áp dụng của pháp luật lao động
- Một số nội dung cơ bản của pháp luật lao động Việt Nam hiện nay
- Bảo vệ quyền lợi của người lao động theo pháp luật lao động
- Bảo vệ quyền lợi của người sử dụng lao động theo pháp luật lao động

### **LH7216U – Hợp đồng thương mại quốc tế: Lý luận và thực tiễn**

Số tín chỉ: 02 (Lý thuyết: 0,8 – Thực hành: 1,2)

Học phân: Bắt buộc  Tự chọn

Học phân tiên quyết: LH6208U, LH6209U

Học phân trang bị cho học viên những kiến thức toàn diện, nâng cao và hiện đại về những vấn đề chung về TMQT và Luật TMQT; Các nguyên tắc cơ bản của Luật TMQT; Thương mại hàng hoá và các hiệp định của WTO; Thương mại dịch vụ và GATS; Quyền sở hữu trí tuệ và Hiệp định TRIPS; Pháp luật điều chỉnh hợp đồng MBHHQT; Một số trở ngại trong quá trình tự do hóa thương mại quốc tế; Giải quyết tranh chấp TMQT giữa các thương nhân.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phân bao gồm:

- Khái quát chung về thương mại quốc tế
- Giới thiệu về các quy định của WTO điều chỉnh lĩnh vực thương mại hàng hoá quốc tế
- Giới thiệu các quy định của WTO điều chỉnh lĩnh vực thương mại dịch vụ quốc tế
- Pháp luật điều chỉnh hợp đồng MBHHQT
- Giải quyết tranh chấp TMQT giữa các thương nhân

## **C – THỰC TẬP**

## **LH7401U – Thực tập 1**

Số tín chỉ: 3 (Lý thuyết: 0 – Thực hành: 3)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: TR6001, NN6002, PP6101, LH6201U - LH6211U, LH7201U - LH7204U.

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết và nâng cao trong hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp luật. Đây là những kiến thức cần thiết và nâng cao giúp người học có thể vận dụng để tổ chức và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp luật.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch, thiết kế nội dung thực tập 1
- Tiếp nhận, nghiên cứu, làm quen các công việc được giao
- Tổ chức và triển khai thực hiện các công việc được giao
- Đánh giá quá trình thực hiện các công việc và rút ra các bài học kinh nghiệm, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp
- Viết và nộp báo cáo thực tập.

## **LH7401U – Thực tập 2**

Số tín chỉ: 3 (Lý thuyết: 0 – Thực hành: 3)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: TR6001, NN6002, PP6101, LH6201U - LH6211U, LH7201U - LH7204U, LH7401U.

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết, toàn diện và nâng cao trong hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp luật. Đây là những kiến thức cần thiết, toàn diện và nâng cao giúp người học có thể vận dụng thành thạo để tổ chức và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp luật

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm

- Xây dựng kế hoạch, thiết kế nội dung thực tập 2
- Nghiên cứu, cải tiến việc tổ chức và triển khai thực hiện các công việc được giao
- Nghiên cứu đề xuất các sáng kiến nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện các công việc được giao
- Đánh giá quá trình thực hiện các công việc và rút ra các bài học kinh nghiệm, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp.
- Viết và nộp báo cáo thực tập.

## **D – ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP**

**LH7601U – Đề án tốt nghiệp**

Số tín chỉ: 0 (Lý thuyết: 0 – Thực hành: 9)

Học phần: Bắt buộc  Tự chọn

Học phần tiên quyết: TR6001, NN6002, PP6101, LH6201U - LH6211U, LH7201U - LH7204U, LH7401, LH7402U.

Học phần trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản, cần thiết và nâng cao, cũng như trình tự để triển khai hoàn thành đề án tốt nghiệp. Đây là những kiến thức nền tảng, cần thiết và nâng cao giúp người học có thể vận dụng để lập kế hoạch, thiết kế và triển khai thực hiện thành công đề án tốt nghiệp trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật theo định hướng ứng dụng.

Các chủ đề chính được trình bày trong học phần bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch, thiết kế và bảo vệ đề cương đề án
- Triển khai nghiên cứu lý luận
- Triển khai nghiên cứu thực tiễn
- Đề xuất và kiểm nghiệm mô hình, giải pháp mới
- Chính sửa, bổ sung bản thảo và viết tóm tắt đề án
- Nộp và bảo vệ và hoàn thiện đề án